

8°
INDO-CHINOIS

2291

DÉPÔT LÉGAL

寶

經

TAM-BẢO-KINH

PHÁP-NGHỊ

1936

IN LÂN THỨ NHỨT 1.000 QUYỂN

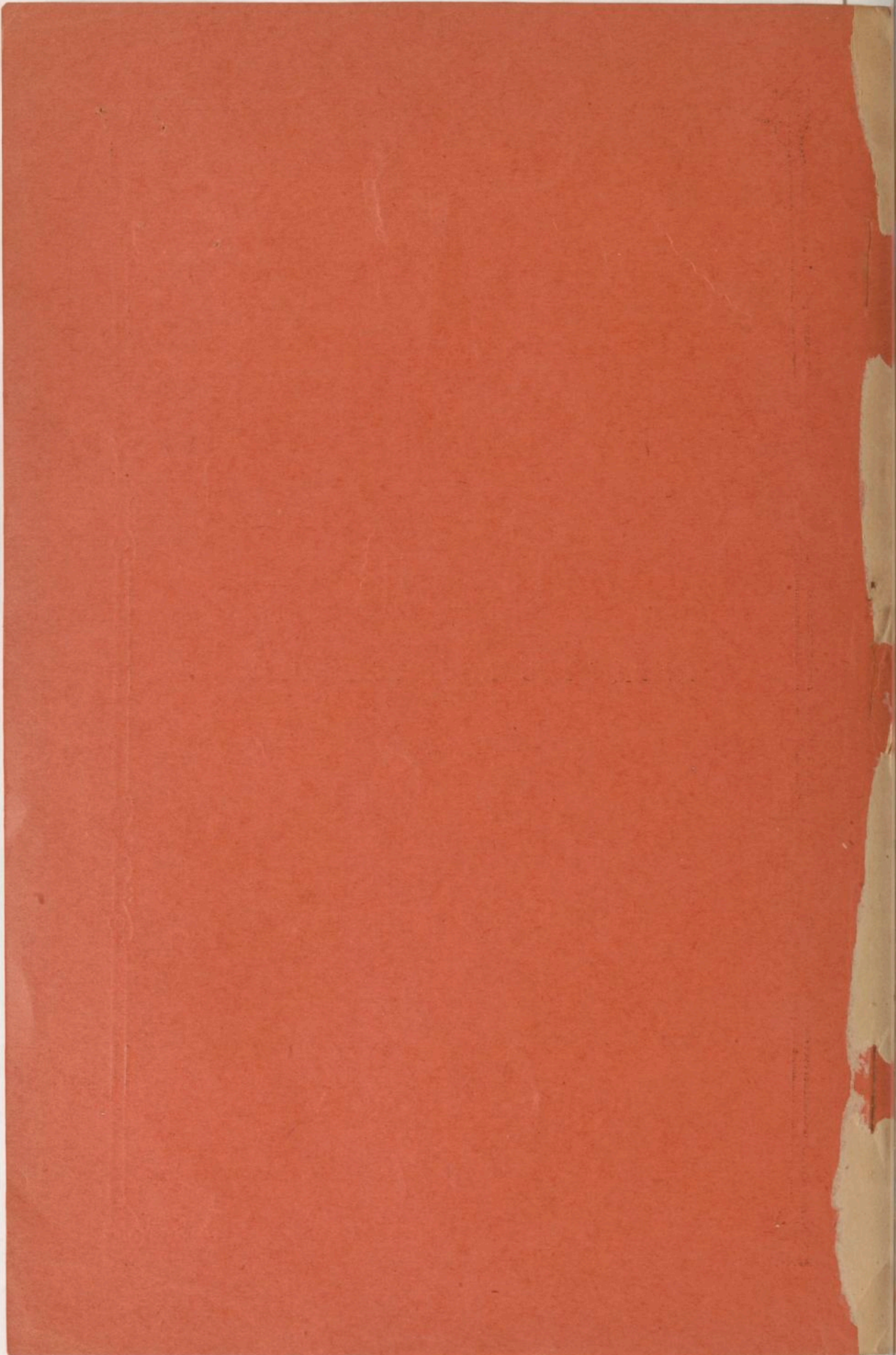
KINH PHÁT KHÔNG KHỎI TRẢ TIỀN



IN TẠI NHÀ IN AN-HÀ

43-57, BOULEVARD GALLIENI

CANTHO

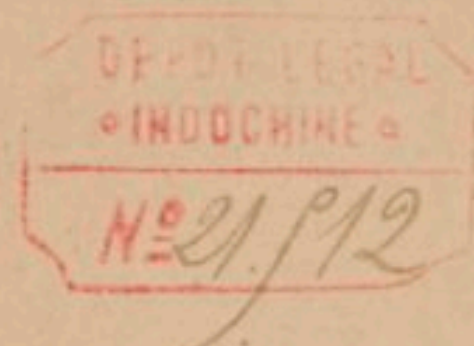




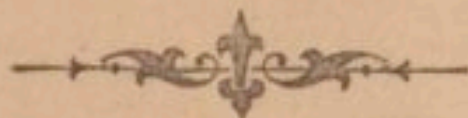
TAM-BẢO-KINH

PHÁP-NGHI

1936



IN LẦN THỨ NHỨT 1.000 QUYỂN



KINH PHÁT KHÔNG KHỎI TRẢ TIỀN



IN TẠI NHÀ IN AN-HÀ

43-57, BOULEVARD GALLIÉNI

CANTHO

80 Indoch.
2291

TAM-BẢO-KINH

IN LẦN THỨ NHẤT 1000 QUYỂN

KINH PHÁT KHÔNG KHỎI TRẢ TIỀN



IN TẠI NHÀ IN AN-KHÁ

CHUYÊN

TIÊU TỰ'A

Nguyên bộ kinh Tam-bảo, là bộ kinh thường dùng của nhà sơ tu, nhưng xưa nay nhiều nhà từ thiện muốn khắc bản in ra phần nhiều bằng hơn-văn; nếu có in ra quốc-văn cũng in chữ nhỏ dùng coi, chớ tụng đọc lấy làm bất tiện.

Nhưng trong thời đại này, phần nhiều nhà chiêm ngưỡng phật đạo, biết hơn-văn thì ít, biết quốc-văn thì nhiều.

Nên chi chúng tôi soạn in ra bộ kinh Tam-bảo này bằng quốc-văn chữ lớn, được dùng tụng đọc cho dễ, và có soạn sắp thứ, vị, tùy theo việc mà tụng đọc.

Kinh này noi theo bản ở Từ-bi-âm và nhiều nơi khác mà dò rất kỹ lưỡng.

Nam mô A-di-đà-phật.





Nguyên - hương

Giải-hương định-hương dữ huệ-hương
Giải-thoát giải-thoát-tri-kiến hương
Quang-minh vân-đài biên pháp-giải
Cúng dường thập-phương tam-bảo tiền.

Nam mô hương cúng dường-bồ-tác
(3 lần) ma ha tác.

Đảnh lễ (3 lạy)

~~~~~

## *Hộ-pháp chú*

Nam mô tam châu cảm ứng Hộ-pháp  
Vì-đà tôn thiên bồ tác ma ha tác (3 lần).

Hộ - pháp Vì-đà thị chứng minh, thân  
tựa phật tiền tâm như nguyện, tướng bằng  
bí chú đặc oai linh, hà nhưn bất thức trì  
niêm luật, thiên kinh vạn quyển vô nhứt  
tự, năng mô tô tất đế, án đa rị đa rị mạng  
đa mạng đa ta bà ha.

~~~~~

Tăng dương chí

Dương chí tịnh thủy, biên sai tam
thiên, tánh không bác đức lợi nhưn thiên
pháp giải quần tăng diên, diệt tội tiêu
khiên, hóa diệm hóa hồng liêng.

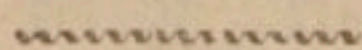
Nam mô thanh lương địa bồ tát (3 lần) ma ha tát.

Đại bi kinh

Nam mô đại bi hội thượng phật bồ tát (3 lần).

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi, tâm đà la ni, nam mô hắc ra đác na đa ra dạ da, nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bác ra da, bồ đề tát đã bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ba ca lô ni ca da, ác tác bàn ra phật đệ, số đác noa đác tã, nam mô tất kiết lật đã y mông, a rị da bà lô yết đế, thất phật ra lăng bà, nam mô na ra cần trì hê rị, ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng tát bà tát da, na ma bà tát da na ma bà dà, ma phật đạt đậu đác điệc tha, án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô yết mông, độ lô độ lô phật xà da đế, ma ha phật xà da đế, đà la đà la, địa rị ni, thất phật ra da, giá ra giá ra, mạ ma phật ma ra, mục đế lệ, y hê di hê, thất na thất na, a ra sâm, phật ra xá lợi, phật xà phật xâm, phật ra xá da, hò lô hô lô ma

ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tác rị tác rị, tô lô tô lô, bồ đề dạ, bồ đề dạ, bồ đà dạ, bồ đà dạ, đi đề rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha, tất đà dạ ta bà ha, ma ha tất đà dạ ta bà ha, tất đà đủ nghệ thất bàn ra da ta bà ha, na ra cần trì ta bà ha, ma ra na ra ta bà ha, tất ra tăng a mục khê da ta bà ha, ta bà ma ha a tất đà dạ ta bà ha, già kiết ra a, tất đà dạ ta bà ha, ba đà ma yết, tất đà dạ ta bà ha, na ra cần trì bàn đà ra da ta bà ha, ma bà lợi thắng yết ra dạ ta bà ha, nam mô hắc ra đác na, đa ra dạ da, nam mô a rị da bà lô yết đề, thước bàn ra dạ ta bà ha, án tất điện đô mạng đa ra, bạc đà da ta bà ha.



1^{er} *Như y bửu luân đà la ni*

Nam mô phật đà da, nam mô đát mạ da, nam mô tăng dà da, nam mô quang tự tại bồ tác ma ha tác, cụ đại bi tâm dã đác điệc tha, án chước yết ra phật đề, chân đa mạc ni, ma ha bác đảng mê, rô rô rô rô, để sắc tra, thước ra a, yết rị sa, dạ hồng phân tá ha, án bác đạp ma chân đa mạc ni, thước ra hồng, án bác lạc đà, bác dàng mê hồng.

2^{me} *Tiêu tai kiệt tường
thần chú*

Năng mô tam mắng đa mẩu đa nằm
a bác ra đề hạ đa xá, ta năng nằm đác
điệc tha, án khê khê, khê hê khê hê, hồng
hông, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bác ra
nhập phạ ra, bác ra nhập phạ ra, đề sắc
sá, đề sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phân
tra, ta phân tra, phiên đề ca, thất rị đệ ta
bà ha.

3^{me} *Công đức bửu sơn
thần chú*

Nam mô phật đà da, nam mô đạt ma
da, nam mô tăng đà da, án tất đề hộ rô rô,
tất đô rô chỉ rị ba, kiệt lợi bà, tất đạt rị,
bồ rô rị, ta bà ha.

4^{me} *Phật mẫu chuẩn đề
thần chú*

Khể thủ qui y tô tất đề, đầu diện đánh
lễ thất cu tri, ngã kim xưng tâng đại chuẩn
đề, di nguyện từ bi thùy đa hộ, nam mô
tác đa nằm, tam miệu tam bồ đà, cu tri
nằm, đác điệc tha, án chiệc lệ chủ lệ
chuẩn đề ta bà ha.

5^{me} *Thánh vô lượng thọ
quyết định quan minh
vương đà la ni*

Án nại ma ba các ngòa đề, a ba ra
mật đập, a ưu rị a nạp, tô tất nễ, thiết
chập đập, điệp tả ra tê dà, đặc tháp cả đặc
dã, a ra ha đề, tam được tam bất đặc dã,
đác nễ dã tháp, án các rị ba, tan tư các rị,
bớt rị thực đập, đặc ra mã đề cả cả nại
tan mã ngọt cả đề, tá ba ngòa ti thực đề,
mã hắc nại dã, bớt rị ngòa rị tá hắc.

~~~~~

6<sup>me</sup> *Được sư quân đánh  
chơn ngôn*

Nam mô bạc đà phạt đề, bệ sát sã, lự  
rô thích, lưu ly bác lặc, bà hắc ra xà dã,  
đác tha yết đa da, a ra hắc đề, tam miệu  
tam bột đà da, đác điệc tha, án bệ sát thệ,  
bệ sát thệ, bệ sát xã, tam một yết đề tá ha.

~~~~~

7^{me} *Quan âm linh cảm
chơn ngôn*

Án ma ni bác di hồng, ma hắc nghê
nha nạp, tích đô đặc ba đạt, tích đặc ta

nạp, vi đặc rị các, tác nhi cang nhi tháp
bộc rị, tất tháp các nạp, bồ ra nạp nạp bộc
rị, khuru thắc ban nạp, nại ma lô kiết
thuyết ra đa tá ha.

8^{me} *Thất phát diệt tội
chơn ngôn*

Ly bà ly bà đề, cầu ha cầu ha đề, đa
la ni đề, ni ha la đề, tì lê nể đề, ma ha đa
đề, chơn lăng cang đề ta bà ha.

9^{me} *Văn sanh tịnh độ
thần chú*

Năng mô a di đa bà dạ, đa tha đa đa
dạ, đa diệt dạ tha, a di rị đô bà tì, a di rị
đa tất đam bà tì, a di rị đa tì ca lang đề,
a di rị đa tì ca lang đa, đa di nị đa đa na,
chỉ đa ca lệ ta bà ha.

10^{me} *Thiện thiên nữ chú*

Nam mô phật đà, nam mô đạt ma,
nam mô tăng đà, nam mô thất rị ma ha
đề tì đa, đạt nể đa tha, ba rị phú lâu na,
đa rị tam mạng đà đạt xá ni, ma ha tì ha

ra dà đề, tam mạng đà tì ni dà đề, ma ha
ca lợi dà, ba nề ba ra ba nề, tác rị phạ lật
tha, tam mạng đà tu bác lê đề, phú lệ na,
a rị na đạt ma đề, ma ha tì cổ tất đề, ma
ha di lạc đề, lâu phã tăng kỳ đề, hê đề tì
tăng kỳ hê đề, tam mạng đà a tha a nâu
bà ra ni.

~~~~~

### *Tâm chú đại bi*

Kim cang thắng trang nghiêm ta bà ha.  
Ma yết thắng trang nghiêm ta bà ha.  
Thỉnh văn thắng trang nghiêm ta bà ha.

~~~~~

Huờn đại bi

Đại bi như ý công đức năng lường,
được sư tiêu tai bảo an khương, linh cảm
chuẩn đề vương, giải thoát thần chướng,
di nguyện đáng kiết tường.

Nam mô chuẩn đề vương bồ tát (3
lần) ma ha tát.

~~~~~

### *Táng lư hương*

Lư hương sạ nhiệt pháp giải mông  
huân, chư Phật hải hội tất diêu văn, tùy  
xứ kiết tường vân, thành ý phương án,



chư Phật hiện toàn thân.

Nam mô hương vân cái bồ tát (3 lần)  
ma ha tát.

~~~~~

Chú tịnh khẩu

Tịnh khẩu nghiệp chơn ngôn. Tu rì
tu rì, ma ha tu rì, tu tu rì tác bà ha.

~~~~~

### *Chú tịnh tam nghiệp*

Tịnh tam nghiệp chơn ngôn : Ấn ta  
phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đặc mạ ta  
phạ, bà phạ thuật độ hám.

~~~~~

Chú an thổ địa

An thổ địa chơn ngôn : Nam mô tam
mãng đa mẫu đà nẫm, án độ rô độ rô địa
vĩ ta bà ha.

~~~~~

### *Chú phổ cúng dường*

Phổ cúng dường chơn ngôn : Ấn  
nga nga nẫm tam bà phạ phiệt nhứt ra học.

~~~~~

Thỉnh bác kim cang

Phụng thỉnh bác kim cang.

—

thanh trừ tai kim cang.

Phụng thỉnh tịch độc kim cang.

— huỳnh tùy cầu kim cang.

— bạch tịnh thủy kim cang.

— xích thỉnh hỏa kim cang.

— định trì tai kim cang.

— tứ hiển kim cang.

— đại thần kim cang.

— tứ bồ tác.

— kim cang quyền bồ tác.

— kim cang sách bồ tác.

— kim cang ái bồ tác,

— kim cang ngữ bồ tác.

~~~~~

## ***Phát nguyện văn***

Phát nguyện văn : khể thủ tam giải  
tôn, qui mạng thập phương phật, ngă kim  
phát hoăng nguyện, trì thứ . . . . . kinh,  
thượng báo tứ trọng ân, hạ tề tam đồ khổ,  
nhược hữu kiên văn giả, tất phát bồ đề  
tâm, tận thứ nhứt báo thân, đồng sanh  
cực lạc quốc.

~~~~~

Vân hà phạm

Vân hà phạm : vân hà đặc trường thọ,
kim cang bất oại thân, phục di hà nhưn

duyên, đắc đại kiên cô lực, vân hà ư thử
kinh, cứu cánh đáo bỉ ngạn, nguyện phát
khai vi mật, quán vị chúng sanh thuyết.

Nam mô bốn sư thích ca mâu ni phật
(3 lần).

Khai kinh kệ

Khai kinh kệ, vô thượng thậm thâm
vi diệu pháp, bá thiên vạn kiếp nang tao
ngộ, ngã kim kiên văn đắc thọ trì, nguyện
giải như lai chơn thiết nghĩa.

Kim cang kinh

Nam mô kỳ viên hội thượng phật bồ
tát (3 lần).

Kim cang bác nhả ba la mật kinh.

Giao tảo tam tạng pháp sư cứu ma la
thập phụng chiêu dịch.

Nhữ thị ngã văn, nhứt thời phật tại
xá-vệ quốc, kỳ thọ cấp cô độc viên, dữ
đại từ khư chúng, thiên nhị bá ngũ thập
nhơn cụ, nhĩ thời thê tôn thực thời, trước
y trì bác, nhập xá-vệ đại thành khắc-thực,
u kỳ thành trung, thứ đệ khắc dĩ, hườn
chỉ bốn xứ, phạn thực ngạc, thâu y bác,

tẩy tức đi, nhu tòa nhi tọa, thời trường
lão, tu bồ đề, tại đại chúng trung, tức từng
tòa khởi, thiên đẳng hữu kiên, hữu tất
trước địa, hiệp chương cung kính nhi bạch
phật ngôn, bi hữu thể tôn, như lai thiện
hộ niệm chư bồ tát, thiện phú chúc chư
bồ tát thể tôn, thiện nam tử, thiện nữ
nhơn, phát a nậu đa la tam miệu tam bồ
đề tâm, vân hà ưng trụ, vân hà hàng phục
kỳ tâm, Phật ngôn thiện tai, thiện tai, tu
bồ đề, như như sở thuyết như lai thiện hộ
niệm chư bồ tát, thiện phú chúc chư bồ
tát, như kim đề thỉnh, đương vị như
thuyết, thiện nam tử, thiện nữ nhơn, phát
a nậu đa la tam miệu tam bồ đề tâm, ưng
như thị trụ, như thị hàng phục kỳ tâm, di
nhiên thể tôn, nguyện lạc dục văn Phật -
cáo, tu - bồ - đề, chư bồ tát ma ha tát, ưng
như thị hàng phục kỳ tâm, sở hữu nhưt
thuyết chúng sanh chi loại, nhược noãn
sanh, nhược thai sanh, nhược thấp sanh,
nhược hóa sanh, nhược hữu sắc, nhược
vô sắc, nhược hữu tướng, nhược vô tướng,
nhược phi hữu tướng, phi vô tướng, ngã
giai linh nhập, vô dư niết bàn, nhi diệc độ
chi, như thị diệc độ vô lượng vô số vô

biên chúng sanh, thiết vô chúng sanh đặc
 diệc độ dã, hà dĩ cô, tu bồ đề, nhược bồ
 tác, hữu ngã tướng, nhơn tướng, chúng
 sanh tướng, thọ dã tướng, tức phi bồ tác,
 phục thứ tu bồ đề, bồ tác ư pháp ưng vô
 sở trụ hành ư bồ thí, sở vị bất trụ sắc bồ
 thí, bất trụ thính hương vị xúc pháp bồ
 thí, Tu - bồ - đề, bồ tác ưng như thị bồ thí,
 bất trụ ư tướng hà dĩ cô, nhược bồ tác
 bất trụ tướng bồ thí, kỳ phước đức bất
 khả tư lường, tu bồ đề, ư ý vân hà, đông
 phương hư không, khả tư lường, phủ phát
 đả thê tôn, Tu-bồ-đề, nam, tây, bắc phương,
 tứ duy thượng hạ, hư không khả tư lường
 phủ phát đả thê tôn, Tu - bồ - đề, bồ tác vô
 trụ, tướng bồ thí, phước đức diệc phục,
 như thị bất khả tư lường, Tu-bồ-đề, bồ tác
 đẳng ưng như sở giáo trụ, tu bồ đề, ư y
 vân hà, khả dĩ thân tướng kiến như lai
 phủ phát đả thê tôn bất khả dĩ thân tướng
 đặc kiến như lai, hà dĩ cô, như lai sở
 thuyết, thân tướng, tức phi thân tướng,
 Phật-cáo, Tu-bồ-đề, phạm sở hữu tướng,
 giai thị hư vọng, nhược kiến chư tướng,
 phi tướng, tức kiến như lai.

Tu-bồ-đề, bạch Phật ngôn thê tôn, phá

hữu chúng sanh, đặc văn như thị ngôn
thuyết chương cú, sanh thiết tính phủ,
Phật - cáo, Tu - bồ - đề, mặc tác thị thuyết,
như lai diệc hậu, hậu ngũ bá tuê, hữu trì
giải, tu phước dã, ư thứ chương cú, năng
sanh tính tâm, dĩ thử vi thiết, đương tri
thị nhưn, bất ư nhứt Phật, nhị Phật, tam
tứ ngũ Phật, nhị chương thiện cang, dĩ ư
vô lượng thiên vạng Phật sở, chương chư
thiện cang, văn thị chương cú nãi chí
nhứt niệm, sanh tịnh tính dã, Tu - bồ - đề,
như lai tất tri tất kiên, thị chư chúng sanh,
đặc như thị vô lượng phước đức, hà dĩ cô,
thị chư chúng sanh, vô phục ngã tướng,
nhưn tướng, chúng sanh tướng, thọ dã
tướng, vô pháp tướng, diệc vô phi pháp
tướng, hà dĩ cô, thị chư chúng sanh,
nhược tâm thủ tướng, tức vi trước ngã,
nhưn chúng sanh, thọ dã, nhược thủ pháp
tướng, tức trước ngã, nhưn chúng sanh,
thọ dã, hà dĩ cô, nhược thủ phi pháp
tướng, tức trước ngã, nhưn chúng sanh,
thọ dã, thị cô bất ưng thủ pháp, bất ưng
thủ phi pháp, dĩ thị nghĩa cô, như lai
thường thuyết, như đẳng ti khuru, tri ngã
thuyết pháp, như phiệt dụ dã, pháp thượng

ưng xả, hà huôn phi pháp.

Tu - bồ - đề, ư ý vân hà, như lai đặc a nậu đa la tam miệu tam bồ đề da, như lai hữu sở thuyết pháp dã, Tu - bồ - đồ, ngôn như ngã giải phát sở thuyết nghĩa, vô hữu định pháp danh, a nậu đa la tam miệu tam bồ đề, diệc vô hữu định pháp, như lai khả thuyết, hà dĩ cô, như lai sở thuyết pháp, giai bất khả thủ, bất khả thuyết, phi pháp, phi phi pháp sở dĩ dã hà, nhưt thiết hiền thánh, giai dĩ vô vi pháp, nhi hữu sai biệt, tu bồ đề, ư ý vân hà nhược nhưn mạng tam thiên đại thiên thế giới, thất bảo dĩ dụng bồ thí, thị nhưn sở đặc phước đức ninh vi đa phũ, Tu - bồ - đề ngôn thậm đa thế tôn, hà dĩ cô, thị phước đức, tức phi phước đức tánh, thị cò như lai thuyết phước đức đa, nhược phục hữu nhưn, ư thử kinh trung, thọ trì, nãi chí tứ cú kệ đẳng, vị tha nhưn thuyết, kỳ phước thắng bi, hà dĩ cô, Tu-bồ-đề nhưt thiết chư phát, cập chư phát, a nậu đa la tam miệu tam bồ đề pháp, giải tụng thử kinh xuất, Tu-bồ-đề, sở vị phát pháp dã tức phi phát pháp.

Tu-bồ-đề, ư ý vân hà, tu đà hoàn năng tác thị niệm, ngã đặc tu đà hoàn quả phũ,

tu bồ đề ngôn, phát dã thê tôn, hà dĩ
cô tu đà hoàn, danh vi nhập, lưu nhi
vô sở nhập, bất nhập sắc thính hương
vị xúc pháp, thị danh tu đà hoàn, Tu-
bồ-đề, ư ý vân hà, tư đà hàm năng tác
thị niệm, ngã đặc tư đà hàm, quả phử, tu
bồ đề ngôn, phát dã thê tôn, hà dĩ cô, tư
đà hàm, danh nhưt vân lai, nhi thiết vô
vân lai, thị danh tu đà hàm, tu bồ đề, ư ý
vân hà, a na hàm năng tác thị niệm, ngã
đặc a na hàm, quả phử tu bồ đề, ngôn phát
dã thê tôn, hà dĩ cô, a na hàm danh vi bất
lai, nhi thiết vô bất lai, thị cô danh a na
hàm, tu bồ đề, ư ý vân hà, a la háng, năng
tác thị niệm, ngã đặc a la háng đạo phử,
tu - bồ - đề, ngôn phát dã thê tôn, hà dĩ cô,
thiết vô hữu pháp danh, a la háng thê tôn,
nhược a la háng tác thị niệm, ngã đặc a la
háng đạo, tức vi trước ngã, nhưn chúng
sinh thọ dã, thê tôn, phát thuyết ngã đặc
vô tránh tam muội, nhưn trung tôi vi đệ
nhứt, thị đệ nhứt ly dục a la háng, thê tôn,
ngã bất tác thị niệm, ngã thị ly dục, a la
hán thê tôn, ngã nhược tác thị niệm, ngã
đặc a la hán đạo, thê tôn, tất bất thuyết tu
bồ bồ, thị lạc a lang na hạnh dã dĩ, Tu-bồ-

đề, thiết vô sở hành nhi danh Tu-bồ-đề, thị lạc a lang na hạnh.

Phật cáo, Tu-bồ-đề, ư ý vân hà, như lai tích tại nhiên-đăng Phật sở ư pháp hữu sở đắc, phữ phật dã thê tôn, như lai tại nhiên đăng Phật sở, ư pháp thiết vô sở đắc.

Tu-bồ-đề, ư ý vân hà, bồ tác trang nghiêm Phật độ, phữ phật dã thê tôn, hà dĩ cô, trang nghiêm Phật độ dã, tức phi trang nghiêm, thị danh trang nghiêm, thị cô tu bồ đề, chư bồ tác ma ha tác, ưng như thị sanh thanh tịnh tâm, bất ưng trụ sắc sanh tâm, bất ưng trụ thanh hương vị xúc pháp, sanh tâm ưng vô sở trụ, nhi sanh kỳ tâm.

Tu-bồ-đề, thí như hữu như thân như tu di sơn vương, ư ý vân hà, thị thân vi đại phử, Tu-bồ-đề, ngôn thậm đại thê tôn, hà dĩ cô, Phật thuyết phi thân, thị danh đại thân, Tu-bồ-đề, như hằng hà trung sở hữu sa số, như thị sa đẳng, hằng hà, ư ý vân hà, thị chư hằng hà sa, ninh vi đa phử, tu bồ đề ngôn, thậm đa thê tôn, đẳng chư hằng hà thượng đa vô số, hà huôn kỳ sa, Tu-bồ-đề, ngã kim thiết ngôn cáo như,

nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhơn,
đi thất bảo mạng, nhì sở hằng hà sa số,
tam thiên đại thiên thể giới, dĩ dụng bố
thí, đắc phước đa phủ, tu bồ đề, ngôn
thậm đa thể tôn, Phật-cáo, Tu-bồ-đề, nhược
thiện nam tử, thiện nữ nhơn, ư thử kinh
trung, nãi chí thọ trì, tứ cú kệ đẳng, vị
tha nhơn thuyết, nhì thử phước đức, thắng
tiền phước đức, phục thử tu bồ đề, tùy
thuyết thị kinh, nãi chí tứ cú kệ đẳng,
đương trì thứ xứ, nhất thiết thể gian,
thiên nhơn a tu la, giai ưng cúng dường,
như Phật tháp miếu, hà huôn hữu nhơn,
tận năng thọ trì, độc tụng, Tu-bồ-đề, đương
tri thị nhơn thành tựu tối thượng đệ nhất,
hi hữu chi pháp, nhược thị kinh điển, sở
tại chi xứ, tức vi hữu Phật, nhược tôn
trọng đệ tử, nhì thời tu bồ-đề, bạch Phật
ngôn thể tôn, đương hà danh thử kinh,
ngã đẳng vân hà phụng trì, Phật-cáo, Tu-
bồ-đề, thị kinh danh vi kim cang bách ná
ba la mật, dĩ thị danh tự, như đương
phụng trì, sở dĩ dĩ hà, Tu-bồ-đề, Phật
thuyết bách ná ba la mật, tức phi bách ná
ba la mật, thị danh bách ná ba la mật, Tu-
bồ-đề, ư ý vân hà, như lai hữu sở thuyết

pháp phũ, Tu - bố - đề, bạch phát ngôn thê
tôn, như lai vô sở thuyết, tu - bố - đề, ư ý
vân hà, tam thiên đại thiên thê giải, sở
hữu vi trần, thị vi đa phũ, tu bố đề, ngôn
thậm đa thê tôn, Tu - bố - đề, chư vi trần,
như lai thuyết phi vi trần, thị danh vi trần,
như lai thuyết thê giải, phi thê giải, thị
danh thê giải, Tu - bố - đề, ư ý vân hà, khả
dĩ tam thập nhị tướng kiến như lai, phũ
phát dã thê tôn, bất khả dĩ tam thập nhị
tướng, đắc kiến như lai, hà di cô, như lai
thuyết tam thập nhị tướng, tức thị phi
tướng, thị danh tam thập nhị tướng, Tu-
bồ - đề. nhược hữu thiện nam tử, thiện
nữ nhưn, dĩ hằng hà sa đẳng thân mạng
bồ thí, nhược phục hữu nhưn, ư thử
kinh trung, nãi chí thọ trì, tứ cú kệ đẳng,
vị tha nhưn thuyết, kỳ phước thậm đa, nhị
thời tu - bố - đề, văn thuyết thị kinh, thâm
giải nghĩa thư thê lụy bi khắp nhi bạch
phật ngôn hi hữu thê tôn, phát thuyết như
thị thậm thâm kinh điển, ngã từng tích lai
sở đắc huệ nhân, vị tăng đắc văn như thị
chi kinh, thê tôn, nhược phục hữu nhưn,
đắc văn thị kinh, tính tâm thanh tịnh, tức
sinh thiết tướng, đương tri thị nhưn,

thành tựu đệ nhất, hi hữu công đức, thế
tôn, thị thiết tướng dã, tức thị phi tướng,
thị cô như lai thuyết danh thiết tướng, thế
tôn, ngã kim đặc văn như thị kinh điển,
tính giải thọ trì, bất tức vi nang, nhưc
đương lai thế, hận ngộ bá tuệ, kỳ hữu
chứng sanh, đặc văn thị kinh, tính giải
thọ trì, thị nhưn tức vi đệ nhất hi hữu, hà
dĩ cô, thử nhưn vô ngã tướng, vô nhưn
tướng, vô chứng sanh tướng, vô thọ dã
tướng, sở dĩ dã hà, ngã tướng tức thị phi
tướng, nhưn tướng, chứng sanh tướng,
thọ dã tướng, tức thị phi tướng, hà dĩ cô,
ly nhất thiết chư tướng, tức danh chư
Phật, Phật cáo, Tu - bồ - đề, như thị như
thị, nhưc phục hữu nhưn, đặc văn thị
kinh, bất kinh, bất hồ, bất hỷ, đương
tri thị nhưn, thậm vi hi hữu, hà dĩ cô,
Tu - bồ - đề, như lai thuyết đệ nhất ba
la mật, tức phi đệ nhất ba la mật, thị
danh đệ nhất ba la mật, Tu - bồ - đề nhân
nhục, ba la mật, như lai thuyết phi nhân
nhục ba la mật, thị danh nhân nhục ba la
mật, hà dĩ cô, Tu - bồ - đề, như ngã tích vi
Ca - Lợi - Vương các triệc thân thể, ngã ư
nhĩ thời, vô ngã tướng, vô nhưn tướng, vô

chúng sanh tướng, vô thọ dã tướng, hà dĩ
cô, ngã ư văn tích tiết tiết chi giải thời,
nhược hữu ngã tướng, nhơn tướng, chúng
sanh tướng, thọ dã tướng ưng sanh sân
hận, Tu-bồ-đề, hữu niệm quá khứ, ư ngũ
bá thể, tác nhân nhục tiên nhơn, ư nhĩ sở
thê, vô ngã tướng, vô nhơn tướng, vô
chúng sanh tướng, vô thọ dã tướng, thị
cô Tu-bồ-đề, bồ tác ưng ly nhứt thiết
tướng, phát a nậu đa la tam miệu tam bồ
đề tâm, bất ưng trụ sắc sanh tâm, bất
ưng trụ thính hương vị xúc pháp, sanh
tâm, ưng sanh vô sở trụ tâm, nhược tâm
hữu trụ, tức vi phi trụ, thị cô phật thuyết
bồ tác tâm, bất ưng trụ sắc bồ thí, Tu-bồ-
đề, bồ tác vi lợi ích nhứt thiết, chúng sanh,
cô ưng như thị bồ thí, như lai thuyết nhứt
thiết chư tướng, tức thị phi tướng, hữu
thuyết nhứt thiết chúng sanh, tức phi
chúng sanh.

Tu - bồ - đề, như lai thị chơn ngữ dã,
thiết ngữ dã, như ngữ dã, bất cuồn ngữ
dã, hât di ngữ dã, Tu - bồ - đề, như lai sở
đắc pháp, thử pháp vô thiết vô hư.

Tu - hồ - đề, nhược bồ tác tâm, trụ ư
pháp, nhi hành hồ thí, như nhơn nhập ám,

tức vô sở kiến, nhược bồ tác tâm, bất trụ pháp nhi hành bồ thí, như như hữu mục, nhưt quang minh chiếu kiến chúng chúng sắc, tu - bồ - đề đương lai chi thể, nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhưn năng ư thứ kinh, thọ trì độc tụng, tức vị như lai, di phát trí huệ, tất tri thị nhưn, tất kiến thị nhưn, giai đắc thành tựu, vô lượng vô biên công đức, Tu - bồ - đề, nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhưn, sơ nhưt phần di hăng hà sa đẳng thân bồ thí, trung nhưt phần phục di, hăng hà sa đẳng thân bồ thí, hậu nhưt phần diệt di hăng hà sa đẳng thân bồ thí, như thị vô lượng bá thiên vạn ức kíp dĩ thân bồ thí, nhược phục hữu nhưn, văn thứ kinh điển, tính tâm bất nghịch, kỳ phước thắng bỉ, hà huôn thọ tể, thọ trì độc tụng, vị nhưn giải thuyết, Tu - bồ - đề, dĩ yếu ngôn chi, thị kinh hữu bất khả tư nghị, bất khả xưng lượng, vô biên công đức, như lai vị phát đại thừa giả thuyết, vị phát tối thượng thừa giả thuyết, nhược hữu nhưn năng thọ trì độc tụng, quán vị nhưn thuyết, như lai tất tri thị nhưn, tất kiến thị nhưn, giai đắc thành tựu; bất khả lượng, bất khả xưng, vô hữu biên,

bất khả tư nghị công đức như thị nhưn
đẳng, tác vi hạ đảm như lai, a nậu đa la tam
miệu tam bồ đề, hà vi cô, tu bồ-đề, nhược
lạc tiểu pháp dã, trước ngà kiền, nhưn
kiền, chúng sanh kiền, thọ dã kiền, tức ư
thử kinh, bất năng thính thọ độc tụng, vi
nhưn giải thuyết, Tu-bồ-đề, tại tại xứ xứ,
nhược hữu thử kinh, nhứt thiết thế gian,
thiên nhưn a tu la, sở ưng cúng dường,
đương tri thử xứ, tức vi thị tháp, giai
ưng cung kính tác lễ vi nhiều, dĩ chư hoa
hương, nhi tán kỳ xứ, phục thứ Tu-bồ-đề,
thiện nam tử, thiện nữ nhưn, thọ trì độc
tụng thử kinh, nhược vi nhưn khinh tiện
thị nhưn tiên thể, tội nghiệp ưng đọa ác
đạo, dĩ kim thể nhưn khinh tiện cô, tiên
thể tội nghiệp tức vi tiêu diệt đương đắc
a nậu đa la tam miệu tam bồ đề, tu bồ đề,
ngã niệm quá khứ vô lượng a tăng kỳ kíp,
ư nhiên đặng phật tiền, đắc tri bác bá tứ
thiên vạn ức na do tha chư phật, tất giai
cúng dường thừa sự vô không quá dã,
nhược phục hữu nhưn, ư hậu mặc thể
năng thọ trì độc tụng thử kinh, sở đắc
công đức, ư ngã sở cúng dường chư
phật, công đức bá phần bất cập nhứt,

thiền vọng ức phần nãi chí toán sô thí dụ, sở bất năng cập, tu-bồ-đề, nhược thiện nam tử, thiện nữ nhơn, ư hậu mặc thế, hữu thọ trì độc tụng thử kinh, sở đắc công đức, ngã nhược cụ thuyết dã, hoặc hữu nhơn văn, tâm tác cuồn loạn, lô nghi bất tính tu-bồ-đề, đương tri thị kinh, nghĩa bất khả tư nghị, quả báo diệc bất khả tư nghị.

Nhĩ thời tu-bồ-đề, bạch Phật ngôn thế tôn, thiện nam tử, thiện nữ nhơn, phát a nậu đa la tam miệu tam bồ đề tâm, văn bà ưng trụ, văn hà hàng phục kỳ tâm, Phật-cáo tu-bồ-đề, thiện nam tử thiện nữ nhơn, phát a nậu đa la tam miệu tam bồ đề tâm dã, đương sanh như thị tâm, ngã ưng diệc độ nhứt thiết chúng sanh, nhược độ nhứt thiết chúng sanh, dĩ nhi vô hữu nhứt chúng sanh, thiết diệc độ dã, hà dĩ cố, tu-bồ-đề, nhược bồ tác hữu ngã tướng, nhơn tướng chúng sanh tướng, thọ giả tướng, tức phi bồ tác, sở dĩ dã hà, tu-bồ-đề, thiết vô hữu pháp pháp a nậu đa la tam miệu tam bồ đề tâm dã.

Tu-bồ-đề, ư ý văn hà, như lai ư nhiên

đăng phật sở, hữu pháp đặc a nậu đa la tam miệu tam bồ đề phữ phật dã thê tôn, như ngã giải phật sở thuyết nghĩa, phật ư nhiên-đăng phật sở, vô hữu pháp đặc a nậu đa la tam miệu tam bồ đề, Phật ngôn như thị như thị, Tu-bồ-đề, thiết vô hữu pháp như lai, đặc a nậu đa la tam miệu tam bồ đề, tu-bồ-đề, nhược hữu pháp như lai đặc a nậu đa la tam miệu tam bồ đề dã ; Nhiên-Đăng phật, tức bất dữ ngã thọ ký, như ư lai thê, đương đặc tác phật, hiệu Thích-Ca-mâu-ni, dĩ thiết vô hữu, pháp đặc a nậu đa la tam miệu tam bồ đề, thị cô Nhiên-Đăng phật dữ ngã thọ ký, tác thị ngôn, như ư lai thê, đương đặc tác phật hiệu Thích-Ca-mâu-ni.

Hà di cô, như lai dã, tức chú pháp, như nghĩa nhược hữu nhưn ngôn, như lai đặc a nậu đa la tam miệu tam bồ đề, Tu-bồ-đề, thiết vô hữu pháp, phật đặc a nậu đa la tam miệu tam bồ đề, Tu-bồ-đề, như lai sở đặc a nậu đa la tam miệu tam bồ đề, ư thị trung, vô thiết vô hư, thị cô như lai thuyết nhưt thuyết pháp, giai thị phật pháp, tu-bồ-đề, sở ngôn nhưt thiết pháp giả, tức phi nhưt thiết pháp, thị cô

danh nhưt thiết pháp, Tu - bồ - đề, thí như
nhơn thân trưởng đại, tu - bồ - đề ngôn thể
tôn, như lai thuyết nhơn thân trưởng đại,
tức vi phi đại thân thí danh đại thân.

Tu-bồ-đề, bồ tác diệc như thí, nhược
tác thí ngôn, ngã đương diệc độ vô lượng
chúng sanh, tức bất danh bồ tác, hà dĩ cố,
Tu - bồ - đề, thiết vô hữu pháp, danh vi bồ
tác, thí cô phật thuyết nhưt thiết pháp, vô
ngã vô nhơn, vô chúng sanh, vô thọ dã,
Tu-bồ-đề, nhược bồ tác, tác thí ngôn, ngã
đương trang nghiêm phật độ, thí bất danh
bồ tác, hà dĩ cố, như lai thuyết trang
nghiêm phật độ dã, tức phi trang nghiêm,
thí danh trang nghiêm, Tu - bồ - đề, nhược
bồ tác, thông đạt vô ngã pháp dã, như lai
thuyết danh chơn thí bồ tác, Tu - bồ - đề, ư
ý vân hà, như lai hữu nhục nhãn phủ,
như thí thể tôn, như lai hữu nhục nhãn,
Tu-bồ-đề, ư ý vân hà, như lai hữu thiên
nhãn phủ, như thí thể tôn, như lai hữu
thiên nhãn tu - bồ - đề, ư ý vân hà, như lai
hữu huệ nhãn, phủ như thí thể tôn, như
lai hữu huệ nhãn tu - bồ - đề, ư ý vân
hà, như lai hữu pháp nhãn phủ như
thí thể tôn, như lai hữu pháp nhãn,

Tu-bồ-đề, ư ý vân hà, như lai hữu
phật nhân phủ như thị thê tôn, như lai
hữu Phật nhân, Tu-bồ-đề, ư ý vân hà,
như hằng hà trung sở hữu sa, Phật thuyết
thị sa phủ, như thị thê tôn, như lai thuyết
thị sa, Tu-hồ-đề, ư ý vân hà, như như
hằng hà trung sở hữu sa, hữu như thị sa
đẳng hằng hà, thị chư hằng hà sở hữu sa
sô, Phật thê giải, như thị như vi đa phủ,
thậm đa thê tôn, Phật cáo Tu-bồ-đề, nhi
sở quốc độ trung sở hữu chúng sanh,
nhược cang chương tâm, như lai tất tri
hà dĩ cô, như lai thuyết chư tâm, giai vi
phi tâm, thị danh vi tâm, sở dĩ dã hà, tu-
bồ-đề, quá khứ tâm bất khả đắc, hiện tại
tâm bất khả đắc, vị lai tâm bất khả đắc.

Tu-bồ-đề, ư ý vân hà, nhược hữu
nhơn mạng tam thiên đại thiên thê giải,
thất bảo dĩ dụng bồ thí, thị nhơn dĩ thị
nhơn duyên, đắc phước đa phủ, như thị
thê tôn, thử nhơn dĩ thị nhơn duyên, đắc
phước thậm đa, Tu-bồ-đề, nhược phước
đức hữu thiệt, như lai bất thuyết đắc
phước đức đa, dĩ phước đức vô cô, như
lai thuyết đắc phước đức đa, Tu-bồ-đề, ư
ý vân hà, Phật khả dĩ cụ túc sắc thân,

kiền phũ phật dã thê tôn, như lai bất ưng dĩ cụ túc sắc thân kiền, hà dĩ cò, như lai thuyết cụ túc sắc thân, tức phi cụ túc sắc thân, thị danh cụ túc sắc thân, Tu-bồ-đề, ư ý văn hà, như lai khả dĩ cụ túc chư tướng kiền, phũ phật dã thê tôn, như lai bất ưng dĩ cụ túc chư tướng kiền, hà dĩ cò, như lai thuyết chư tướng cụ túc, tức phi cụ túc, thị danh cụ túc.

Tu - bồ - đề, như vật vị như lai tác thị niệm, ngã đương hữu sở thuyết pháp, mặc tác thị niệm, hà dĩ cò, nhược như ngôn như lai hữu sở thuyết pháp, tức vi bán phật, bất năng giải ngã sở thuyết cò, tu - bồ - đề, thuyết pháp dã, vô pháp khả thuyết, thị danh thuyết pháp, bỉ thời huệ mạng Tu - bồ - đề, bạch phật ngôn, thê tôn, phả hữu chúng sanh, ư vị lai thê, văn thuyết vi pháp, sanh tính tâm phũ, Phật - ngôn Tu-bồ-đề, bỉ phi chúng sanh, phi bất chúng sanh, hà dĩ cò, Tu-bồ-đề chúng sanh chúng sanh dã, như lai thuyết phi chúng sanh, thị danh chúng sanh, Tu-bồ-đề, bạch Phật ngôn thê tôn, phật đắc a nậu đa la tam miệu tam bồ đề, vi vô sở đắc dã, Phật ngôn, như thị như thị, Tu-

bồ-đề, ngã ư a nậu đa la tam miệu tam
bồ đề, nãi chí vô hữu thiền pháp khả
đắc, thị danh a nậu đa la tam miệu tam
bồ đề, phục thứ tu bồ đề, thị pháp bình
đẳng, vô hữu cao hạ, thị danh a nậu đa
la tam miệu tam bồ đề, dĩ vô ngã, vô
nhơn, vô chúng sanh, vô thọ dã, tu nhưt
thiết thiện pháp, tức đắc a nậu đa la tam
miệu tam bồ đề, Tu-bồ-đề, sở ngôn thiện
pháp dã, như lai thuyết tức phi thiện
pháp, thị danh thiện pháp.

Tu - bồ - đề, nhược tam thiên đại thiên
thê giới trung, sở hữu chư tu di sơn
vương, như thị đẳng, thất bảo tụ, hữu
nhơn trì dụng bồ thí, nhược nhơn dĩ thử
bác nhấ ba la mật kinh, nãi chí tứ cú kệ
đẳng, thọ trì độc tụng, vị tha nhơn thuyết,
ư tiền phước đức, bá phần bất cập nhưt,
há thiên vạn ức phần, nãi chí toán số thí
dụ, sở bất năng cập, Tu-bồ-đề, ư ý vân hà,
như đẳng vật vị như lai tác thị niệm, ngã
đương độ chúng sanh, Tu-bồ-đề, mặc tác
thị niệm, hà dĩ cô, thiết vô hữu chúng
sanh, như lai độ dã, nhược hữu chúng
sanh, như lai độ dã, như lai tức hữu ngã,
nhơn chúng sanh thọ dã, Tu-bồ-đề, như

lai thuyết, hữu ngã dã, tức phi hữu ngã, nhi phạm phu chi như, dĩ vi hữu ngã, Tu-bồ-đề, phạm phu dã, như lai thuyết tức phi phạm phu, thị danh phạm phu.

Tu-bồ-đề, ư ý vân hà, khả dĩ tam thập nhị tướng quán như lai phũ, Tu-bồ-đề ngôn, như thị như thị, dĩ tam thập nhị tướng quán như lai, Phật ngôn, Tu-bồ-đề, nhược dĩ tam thập nhị tướng quán như lai dã, chuyển luân thánh vương, tức thị như lai, Tu-bồ-đề, bạch Phật ngôn thế tôn, như ngã giải phát, sở thuyết nghĩa, bất ưng dĩ tam thập nhị tướng quán như lai, nhi thời thế tôn nhi thuyết kệ ngôn :

Nhược dĩ sắc kiến ngã.

Dĩ âm thanh cầu ngã.

Thị như hành tà đạo.

Bất năng kiến như lai.

Tu-bồ-đề, như nhược tác thị niệm, như lai bất dĩ cụ túc tướng cố, đặc a nậu đa la tam miệu tam bồ đề, Tu-bồ-đề, mặc tác thị niệm, như lai bất dĩ cụ túc tướng cố, đặc a nậu đa la tam miệu tam bồ đề, Tu-bồ-đề, như nhược tác thị niệm, phát a nậu đa la tam miệu tam bồ đề tâm dã, thuyết chư pháp đoạn diệt, mặc tác thị

niệm, hà dĩ cô, phát a nậu đa la tam miệu tam bồ đề tâm dã, ư pháp bất thuyết đoạn diệt tướng, Tu-bồ-đề, nhược bồ tác dĩ mạng bằng hà sa đẳng thê giải, thất bảo trì dụng bồ thí, nhược phục hữu nhơn tri, nhứt thiết pháp vô ngã, đắc thành ư nhữn thứ bồ tác, thắng tiền bồ tác, sở đắc công đức, hà dĩ cô, Tu-bồ-đề, dĩ chư bồ tác, bất thọ phước đức cô; Tu-bồ-đề bạch Phật ngôn thê tôn, vân hà bồ tác bất thọ phước đức, Tu-bồ-đề, bồ tác sở tác phước đức, bất ưng tham trước, thị cô thuyết bất thọ phước đức.

Tu-bồ-đề, nhược hữu nhơn ngôn như lai, nhược lai, nhược khứ, nhược tọa, nhược ngọa, thị nhơn bất giải ngã sở thuyết nghĩa, hà dĩ cô, như lai dã, vô sở tùng lai, diệt vô sở khứ cô danh như lai.

Tu-bồ-đề, nhược thiện nam tử, thiện nữ nhơn, dĩ tam thiên đại thiên thê giải, toái vi vi trần, ư ý vân hà, thị vi trần chúng, ninh vi đa phủ, tu-bồ-đề ngôn thậm đa thê tôn, hà dĩ cô, nhược thị vi trần chúng, thiết hữu dã, Phật tức bất thuyết thị vi trần chúng, sở dĩ dã hà, Phật thuyết vi trần chúng, tức phi vi trần chúng,

thị danh vi trần chúng, thể tôn, như lai sở thuyết tam thiên đại thiên thể giải, tức phi thể giải, thị danh thể giải, hà dĩ cô, nhược thể giải thiết hữu dã, tức thị nhưt hiệp tướng, như lai thuyết nhưt hiệp tướng, tức phi nhưt hiệp tướng, thị danh nhưt hiệp tướng, Tu-bồ-đề, nhưt hiệp tướng dã, tức thị bất khả thuyết, đẳng phạm phu chi nhưn, tham trước kỳ sự, Tu-bồ-đề, nhược nhưn ngôn, phát thuyết ngã kiên, nhưn kiên, chúng sanh kiên, thọ dã kiên, Tu-bồ-đề, ư ý vân hà, thị nhưn giải ngã, sở thuyết nghĩa, phữ phát dã thể tôn, thị nhưn bất giải như lai, sở thuyết nghĩa, hà dĩ cô, thể tôn thuyết, ngã kiên, nhưn kiên, chúng sanh kiên, thọ dã kiên, tức phi ngã kiên, nhưn kiên, chúng sanh kiên, thọ dã kiên, thị danh ngã kiên, nhưn kiên, chúng sanh kiên, thọ dã kiên, Tu-bồ-đề, phát a nậu đa la tam miệu tam bồ đề tâm dã, ư nhưt thiết pháp, ưng như thị tri, như thị kiên, như thị tính giải, bất sanh pháp tướng, Tu-bồ-đề, sở ngôn pháp tướng dã, như lai thuyết tức phi pháp tướng, thị danh pháp tướng.

Tu-bồ-đề, nhược hữu nhưn, dĩ mãng

vô lượng a tăng kỳ thể giải, thất bảo trì
dụng bồ thí, nhược hữu thiện nam tử,
thiện nữ nơn, phát bồ đề tâm dã, trì u
thủ kinh, nãi chí tứ cú kệ đàng, thọ trì
độc tụng, vị nơn diễn thuyết kỳ phước
thắng bỉ, vân hà vị nơn diễn thuyết, bất
thủ u tướng, như như bất động hà di cô.

Nhứt thiết hữu vi pháp.

Như mộng hoạn bào ảnh.

Như lộ diệt như điện.

Ứng tác như thị quán.

Phật thuyết thị kinh dĩ trường lão
Tu-bồ-đề, cập chư tì khuru, tì khuru ni, ưu
bà tắc, ưu bà gi, nhứt thiết thể gian
thiên nơn a tu la, văn Phật sở thuyết giai
đại hoan hỉ, tính thọ phụng hành.

Kim cang bác nhà ba la mật kinh.

Bác nhà vô tận tạng chơn ngôn :

Nạp mỗ bạc đà phạt đề, bác rị bác
nhã, ba la mật đa, đệ đặc diệt tha, án hột
rị địa rị thất rị, thú rô thú rô, tri tam mật
lật, tri Phật xả đệ tá ha.

Kim cang tâm chơn ngôn :

Án ô luân ni ta hà ha (3 lần).

Bổ khuyết chơn ngôn :

Nam mô hát ra đác na đa ra dạ da,
khê ra khê ra, cu trụ cu trụ, ma ra ma
ra, hỏ ra hộng, hạ hạ tô đác noa, hộng
phân mặc noa ta bà ha.

Phổ hồi hương chơn ngôn :

Án ta ma ra, ta ma ra di ma nẳng,
tác cót ra ma ha chước ca ra hồng.

Kim cang bồ khuyết chơn ngôn :

Án hô lô hô lô xả dệ, mục khê tá ha.

~~~~~

*Tán viết*

Kim cang công đức diệu lý nang  
lương, như lai vị chúng quẩn tuyên dương,  
thọ thí ngộ chơn thường, di chư hoa  
hương, phổ táng pháp trung vương.

Nam mô kỳ viên hội thượng phật bồ  
tác ( 3 lần ) ma ha tác.

➤ **CHUNG** ➤



## *Di đà kinh*

Nam mô liêng trì hải hội phật bồ tát  
( 3 lần ).

Phật thuyết A - di - đà kinh.

Tam tạng pháp sư cư ma la thập dịch.

Như thị ngã văn nhứt thời phật, tại  
Xá - Vệ quốc, kỳ thọ cấp cô độc viên, dũ  
đại từ khuru tăng, thiên nhị bá ngũ, thập  
nhơn, cư đại thị đại a la háng, chúng sở  
tri thức, trưởng lão Xá - lợi - phật, ma ha  
Mục - kiền - liêng, ma ha Ca - Diếp, ma ha Ca -  
chiên - Diên, ma ha Cu - hi - La, Li - bà - đa, châu  
lợi bàn đà, Đà - nan - đà, A - nan - đà, La - hầu -  
La, Kiều - phạm - ba đề, tân đầu lư phất loa  
đạ, ca lưu đà di, ma ha kiếp tân na, bạc  
câu la, a nậu lâu đà, như thị đẳng, chư đại  
đệ tử, tinh chư bồ tát ma ha tát, văn thù  
sư lợi, pháp vương tử, a dật đa bồ tát,  
càng đà ha đề bồ tát, thường tinh tấn bồ  
tát, dũ như thị đẳng, chư đại bồ tát, cặp  
thích đề hoàn nhơn đẳng, vô lượng chư  
thiên đại chúng cư, nhị thời Phật cáo,  
trưởng lão Xá - lợi - phật, tòng thị tây  
phương quá, thập vạn ức phật độ, hữu  
thê giải danh viết cực lạc, kỳ độ hữu phật,



hiệu A-di-đà, kim hiện tại thuyết pháp, Xá-lợi-phất bì độ hà cô, danh vi cực lạc, kỳ quốc chúng sanh, vô hữu chúng khổ, đáng thọ chư lạc, cô danh cực lạc, hựu Xá-lợi-phất, cực lạc quốc độ, thất trùng lang thuẫn, thất trùng la võng, thất trùng hàng thọ, đại thị tứ bảo, châu tráp vi nhiều, thị cô bì quốc, danh vi cực lạc, hựu xá lợi phất cực lạc quốc độ, hữu thất bảo trì, bác công đức thủy, sung mãn kỳ trung, trì để thuận di, kim sa bồ địa, tứ biên đại đạo, kim ngân, lưu ly, pha lê, hiệp thành thượng hữu lâu các, diệc di kim ngân, lưu ly, pha lê, xa cừ xích châu, mã瑙, nhi nghiêm suất chi, trì trung liêng hoa, đại như xa luân, thanh sắc thanh quang, huỳnh sắc huỳnh quang, xích sắc xích quang, bạch sắc bạch quang, vi diệu hương khiết, xá-lợi-phất, cực lạc quốc độ, thành tựa như thị công đức trang nghiêm, hựu xá-lợi-phất, bì phật quốc độ, thường tác thiên nhạc, huỳnh kim vi địa, trú dạ lục thời, dự thiên mạng đà la hoa, kỳ độ chúng sanh, thường di thanh đáng, các di y các, thành chúng diệu hoa, cúng dường tha phương, thập vạn ức phật, tức dĩ thực



thời, hườn đáo bốn quắc, phạn thực kinh hành, xá-lợi-phất, cực lạc quốc độ, thành tựu như thị công đức trang nghiêm, phục thứ xá-lợi-phất, bỉ quốc thường hườn, chướng chướng kỳ diệu, tạp sắc chi diệu, bạch hạt không tước, anh vũ, xá-lợi, ca-lăng, tần-dà, cộng mạng chi diệu, thị chư chúng diệu, trú dạ lục thời, xuất hòa nhĩ âm, kỳ âm diễn sướng, ngũ căng ngũ lực, thất bồ đề phạn, bác thánh đạo phạn, như thị đẳng pháp, kỳ độ chúng sanh, văn thị âm dĩ, dai tất niệm phật, niệm pháp niệm tạng, xá-lợi-phất, như vật vị thứ diệu, thiết thị tội báo sở sanh, sở dĩ dĩ hà, bỉ phật quốc độ, vô tam ác đạo, xá-lợi-phất, kỳ phật quốc độ, thượng vô ác đạo chi danh, bà hườn hữu thiết, thị chư chúng diệu, dai thị A-Di-Đà-Phật, dục linh pháp âm, tuyên lưu, biến hóa sở tác, xá-lợi-phất, bỉ phật quốc độ, vi phong xuy động, chư bảo hàng thọ, cập bảo la vòng, xuất vi diệu âm, thí như bá thiên, chướng nhạc đồng thời, cụ tác văn thị âm dĩ, tự nhiên dai sanh, niệm phật, niệm pháp, niệm tạng, chi tâm, xá-lợi-phất, kỳ phật quốc độ, thành tựu như thị công đức trang nghiêm, xá-lợi-phất, u



nhữ ý vân hà, bỉ phát hà cô, hiệu a di đà  
xá-lợ'i-phật, bỉ phát quang minh, vô lượng  
chiêu thập phương quốc, vô sở chướng  
ngại, thị cô hiệu vi A-di-đà, hựu xá-lợ'i-  
phật, bỉ phát thọ mạng, cập kỳ nhưn dân,  
vô lượng vô biên, a tăng kỳ kiếp, cô danh  
a-di-đà, xá-lợ'i-phật, A - Di - Đà - Phật thành  
phật dĩ lai, ư kim thập kiếp, hựu xá-lợ'i-  
phật, bỉ phát hựu vô lượng vô biên thỉnh  
văn đệ tử, giai a la hán, phi thị toán số, chỉ  
sở năng tri, chư bồ tát chúng, diệc phục  
như thị, xá-lợ'i-phật, bỉ phát quốc độ, thành  
tự như thị công đức trang nghiêm, hựu  
xá - lợ'i phật, cực lạc quốc độ, chúng sanh  
sanh dã, dai thị a bệ bát trí, kỳ trung đa  
hữu, nhưt sanh bồ xứ, kỳ số thậm đa, phi  
thị toán số, sở năn tri chi, đản khả dĩ vô  
lượng vô biên, a tăng kỳ thuyết, xá-lợ'i-  
phật, chúng sanh văn dã, ưng đương phát  
nguyện, nguyện sanh bỉ quốc, sở dĩ dã hà,  
đắc dữ như thị, chư thượng thiên nhưn,  
cu hội nhưt xứ, xá-lợ'i-phật, bất khả dĩ  
thiểu thiện càng, phước đức nhưn duyên,  
đắc sanh bỉ quốc, xá lợ'i phật, nhưc hữu  
thiện nam tử, thiện nữ nhưn, văn thuyết  
A-di-đà-phật, chấp trì danh hiệu, nhưc



nhứt nhứt nhược nhị nhứt, nhược tam nhứt nhược tứ nhứt, nhược ngũ nhứt, nhược lục nhứt, nhược thất nhứt, nhứt tâm bất loạn, « chuyên trì danh hiệu, dĩ xưng danh cô, chư tội tiêu diệt, tức thị đa thiện cang, phước đức hơn duyên », kỳ hơn lâm mạng chung thời A-di-đà-phật dữ chư thánh chúng, hiện tại kỳ tiền, thị hơn chung thời, tâm bất điên đảo, tức đắc văn sanh, A - di - đà - phật, cực lạc quốc độ, xá - lợi - phật, ngã kiến thị lợi, cô thuyết thử ngôn, nhược hữu chúng sanh, văn thị thuyết dã, ưng đương pháp nguyện, sanh bỉ quốc độ, xá - lợi - phật, như ngã kim dã, tán thán A-di-đà-phật, bất khả tư nghì công đức chi lợi, Đông-phương diệt hữu A-súc-bệ phật.

Tu-di-tướng phật, Đại-tu-di phật, Tu-di-quan phật, Diệu-âm phật, như thị đẳng hằng hà sa số chư phật, các ư kỳ quốc, xuất quán trường thiệc tướng, biên phúc tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành thiết ngôn, như đẳng chúng sanh, đương tín thị xưng tán, bất khả tư nghì công đức, nhứt thiết chư phật, sở hộ niệm kinh, xá - lợi - phật. Nam - phương thế giới, hữu



Nhứt - nguyệt - đấng phật, danh - văn - quan  
phật, Đại-diệm kiên phật, Tu - di đấng  
phật, vô-lượng-tin-tân phật, như thị đấng,  
hằng hà sa số chư phật, các ư kỳ quốc,  
xuất quân trường thiệch tướng, biên phúc,  
tam thiên đại thiên thế giới, thuyết thành  
thiệt ngôn, như đấng chúng sanh, đương  
tín thị xưng tán, bất khả tư nghì công đức,  
nhứt thiết chư phật, sở hộ niệm kinh, xá-  
lợi - phật, Tây - phương thế giới, hữu vô -  
lượng-thọ phật, vô-lượng-tướng phật, vô-  
lượng trản phật, Đại-quan phật, Đại-minh  
phật, Bảo - tướng phật, Tịnh - quan phật,  
như thị đấng hằng hà sa số chư phật, các  
ư kỳ quốc, xuất quân trường thiệch tướng  
biên phúc, tam thiên đại thiên thế giới,  
thuyết thành thiệt ngôn, như đấng chúng  
sanh, đương tín thị xưng tán, bất khả  
tư nghì công đức, nhứt thiết chư phật, sở  
hộ niệm kinh, xá-lợi-phật, Bắc phương  
thế giới, hữu Diệm-kiên-phật, Tội-thắng-  
âm - phật, Nan-thơ phật, Nhứt-sanh phật,  
Vòng-minh phật, như thị đấng hằng hà sa  
số chư phật, các ư kỳ quốc, xuất quân  
trường thiệch, tướng biên phúc, tam thiên  
đại thiên thế giới, thuyết thành thiệt ngôn,



nhữ đẳng chúng sanh, đương tín thị xưng tán, bất khả tư nghị công đức, nhứt thiết chư phật, sở hộ niệm kinh, xá-lợi-phất, Hạ-phương thể giải, hữu Sư-tử phật, Danh-văn phật, Danh-quan phật, Đạt-ma phật, Pháp-tràng phật, Trì-pháp phật, như thị đẳng hằng hà sa số chư phật, các u kỳ quốc, xuất quán trường thiệc, tướng biên phúc, tam thiên đại thiên thể giải, thuyết thành thiệc ngôn, nhữ đẳng chúng sanh, đương tín thị xưng tán, bất khả tư nghị, công đức, nhứt thiết chư phật, sở hộ niệm kinh, xá-lợi phất, Thượng phương thể giải, hữu Phạm-âm phật, Tú-vương phật, Hương-thượng phật, Hương-quan phật, Đại-diệm-kiên phật, Tập-sắc-bảo-hoa-nghiêm-thân phật, Ta-la-thọ-vương phật, Bảo-hoa-đức phật, Kiên-nhứt-thiết-nghĩa phật, Nhu-tu-di-sơn phật, như thị đẳng hằng hà sa số chư phật, các u kỳ quốc, xuất quán trường thiệc, tướng biên phúc, tam thiên đại thiên thể giải, thuyết thành thiệc ngôn, nhữ đẳng chúng sanh, đương tín thị xưng tán, bất khả tư nghị công đức, nhứt thiết chư phật, sở hộ niệm kinh, xá-lợi-phất, u nhữ ý vân hà, hà cô danh vi nhứt thiết chư



phật, sở hộ niệm kinh, xá-lợi-phất, nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nư, văn thị kinh thọ trì đã, cập văn chư Phật danh đã, thị chư thiện nam tử, thiện nữ nư, đại vi nhứt thiết chư Phật, chi sở hộ niệm, đại đặc bất thời chuyển, ư a nậu đa la tam miệu tam bồ đề, thị cô xá-lợi-phất, nhữ đẳng đại đương, tính thọ ngã ngữ, cập chư Phật sở thuyết, xá-lợi-phất, nhược hữu nư dĩ Phật nguyện, kim Phật nguyện, đương Phật nguyện, dục sanh A-di-đà-phật quốc đã, thị chư nư đẳng, đại đặc bất thời chuyển ư a nậu đa la tam miệu tam bồ đề, ư bỉ quốc độ, nhược dĩ sanh, nhược kim sanh, nhược đương sanh, thị cô xá-lợi-phất, chư thiện nam tử, thiện nữ nư, nhược hữu tính đã, ưng đương Phật nguyện, sanh bỉ quốc độ, xá-lợi-phất, như ngã kim đã, xưng tán chư Phật, bất khả tư nghị công đức, bỉ chư Phật đẳng, diệt xưng tán ngã bất khả tư nghị công đức, nhi tác thị ngôn.

Thích-ca-mâu-ni Phật, năng vi thậm nanh hi hữu chi sự, năng ư ta bà quốc độ, ngữ trước ác thế: kiếp-trước, kiến trước, phiền não trước, chúng sanh trước,



mạng trước trung đắc a nậu đa la tam  
miệu tam bồ đề, vị chư chúng sanh,  
thuyết thị nhứt thiết thế gian nan tính chi  
pháp, xá-lợi-phất, đương tri ngã ư ngũ  
trước ác thế, hành thử nan sự, đắc a nậu  
đa la tam miệu tam bồ đề, vị nhứt thiết  
thế gian, thuyết thử nan tính chi pháp, thị  
vi thậm nan, phật thuyết thử kinh dĩ, xá-  
lợi-phất, cập chư tỷ khuru, nhứt thuyết thế  
gian, thiên nhưn a tu la đẳng, văn phật  
số thuyết hoan hỉ tính thọ tác lễ nhi khứ.

Phật thuyết A-di-đà-kinh.

~~~~~

Tâm chú

Ấn tư đặc mạ tứ đà hải (3 lần).

~~~~~

## *Di đà kinh kệ*

Phật giáo đại quan tổng luận nghi.

Nhấn tiên đương dật phổ thông kỳ.

Đầu cơ qui mạng mình đồ khổ.

Thọ giải chơn truyền trước bạch thì.

Diệu lý nan lương phước tiện hồi.

Hoảng thâm bửu sám quán tuyên trì.

Phẩm đề doãn chấp ngọc quê niệm.

Cu hội bồ đề luật pháp qui.

\* \*

\*



Thập kiếp di đà cực lạc qui.  
Hoảng khai thập nhị phẩm liêng trì.  
Tứ sanh quán độ hàm linh thoát.  
Tiếp dẫn linh hồn lạc cảnh qui.  
Nam mô tịnh độ phẩm bồ tát (3 lần)  
ma ha tác.

## *Văn sanh*

*Văn sanh quyết định chơn ngôn :*

Nam mô a di đà bà da, đa tha dà đa  
da, đa điệt dạ tha, a di rị đô bà tì, a di rị  
đa tất đam bà tì, a di rị đa tì ca lang đê,  
a di rị đa tì ca lang đa, dà di nị dà dà na,  
chỉ đa ca lệ ta bà ha.

## *Di đà kinh tạng*

Tây phương giáo chủ tịnh độ nân  
nhơn, tứ thập bát nguyên độ chúng sanh,  
phát nguyện thệ hoằng thâm, thượng  
phẩm thượng sanh, đồng phó bảo liêng  
thành.

1<sup>o</sup>) Nam mô an dưỡng quốc cực lạc  
giải di đà hải hội, vô lượng quan như lai.

2<sup>o</sup>) Nam mô an dưỡng quốc cực lạc  
giải di đà hải hội, vô biên quan như lai.



3<sup>o</sup>) Nam mô an dường quốc cực lạc  
giải di đà hải hội, vô ngại quan như lai.

4<sup>o</sup>) Nam mô an dường quốc cực lạc  
giải di đà hải hội, vô đối quan như lai.

5<sup>o</sup>) Nam mô an dường quốc cực lạc  
giải di đà hải hội, diệm vương quan như lai.

6<sup>o</sup>) Nam mô an dường quốc cực lạc  
giải di đà hải hội, thanh tịnh quan như lai.

7<sup>o</sup>) Nam mô an dường quốc cực lạc  
giải di đà hải hội, hoan hỉ quan như lai.

8<sup>o</sup>) Nam mô an dường quốc cực lạc  
giải di đà hải hội, trí huệ quan như lai.

9<sup>o</sup>) Nam mô an dường quốc cực lạc  
giải di đà hải hội, nan tư quan như lai.

10<sup>o</sup>) Nam mô an dường quốc cực lạc  
giải di đà hải hội, bất đoạn quan như lai.

11<sup>o</sup>) Nam mô an dường quốc cực lạc  
giải di đà hải hội, vô xưng quan như lai.

12<sup>o</sup>) Nam mô an dường quốc cực lạc  
giải di đà hải hội, siêu nhứt nguyệt quan  
như lai.

➤ CHUNG ➤



## *Hồng danh kinh*

Hồng danh bảo sám nghi thức.

Đại từ đại bi mẫn chúng sanh.

Đại bi đại xả tế hàm thức.

Tướng hảo quang minh di tự nghiệm.

Chúng đẳng chí tâm qui mạng lễ.

Nam mô qui y kim cang thượng sư,  
Qui y phật, qui y pháp, qui y tăng, ngã kim  
phát tâm bất vị tự cầu, nhưn thiên phước  
báo, thỉnh-văn, duyên giác, nãi chí quyền  
thừa, chư vị bồ tát, duy y tôi thượng  
thừa, phát bồ đề tâm, nguyện dữ pháp  
giải chúng sanh nhưt thời đồng đắc a nậu  
đa la tam miệu tam bồ đề.

Nam mô qui y thập phương tận hư  
không giải nhưt thiết chư phật.

Nam mô qui y thập phương tận hư  
không giải nhưt thiết tôn pháp.

Nam mô qui y thập phương tận hư  
không giải nhưt thiết hiền thánh tăng.

Nam mô như lai ứng cúng chánh  
biến tri minh hạnh tức thiện thế thế gian  
giải vô thượng sĩ điều ngự trượng phu,  
thiên nhưn sư phật thế tôn.



- 1) Nam mô phổ quan phật.
- 2) — phổ minh phật.
- 3) — phổ tịnh phật.
- 4) — đa ma la bát chiên đàng hương phật.
- 5) — chiên đàng quan phật.
- 6) — ma ni tràng phật.
- 7) — hoan hỉ tạng ma ni bảo tích phật.
- 8) — nhứt thiết thể gian nhạo kiến thượng đại tinh tấn phật.
- 9) — ma ni tràng đấng quan phật.
- 10) — huệ cự chiêu phật.
- 11) — hải đức quan minh phật.
- 12) — kim cang lao cường phổ tán kim quan phật.
- 13) — đại cường tinh tấn, dòng mãnh phật.
- 14) — đại bi quan phật.
- 15) — từ lực vương phật.
- 16) — từ tạng phật.
- 17) — chiên đàng khốt trang nghiêm thắng phật hiền thiện thủ phật.
- 18) — hiền thiện thủ phật,
- 19) — thiện ý phật.



- 20) Nam mô quân trang nghiêm vương.  
21) — kim hoa quan phật.  
22) — bảo cái chiều không tự tại  
lực vương phật.  
23) — hư không bảo hoa quan phật.  
24) — lưu ly trang nghiêm vương  
phật.  
25) — phổ hiện sắc thân quan phật.  
26) — bất động trí quan phật.  
27) — hàng phục chúng ma vương  
phật.  
28) — tai quan minh phật.  
29) — trí huệ thắng phật.  
30) — di lạc tiên quan phật.  
31) — thiện tịch nguyệt âm diệu  
tôn trí vương phật.  
32) — thể tịnh quan phật.  
33) — long chường thượng tôn  
vương phật.  
34) — nhứt nguyệt quan phật.  
35) — nhứt nguyệt châu quan phật.  
36) — huệ tràng thắng vương phật.  
37) — sư tử hầu tự tại lực vương  
phật.  
38) — diệu âm thắng phật.  
39) — thường quan tràng phật.



- 40) Nam mô quan thế đẳng phật.  
41) — huệ boai đẳng vương phật.  
42) — pháp thắng vương phật.  
43) — tu di quan phật.  
44) — tu ma na hoa quan phật.  
45) — ưu đàm bác la hoa thù thắng  
vương phật.  
46) — đại huệ lực vương phật.  
47) — a súc ti hoan hỉ boan phật.  
48) — vô lượng âm thanh vương  
phật.  
49) — tài quan phật.  
50) — kim hải quan phật.  
51) — sơn hải huệ tự tại thông  
dương phật.  
52) — đại thông quan phật  
53) — nhứt thiết pháp tràng mạng  
vươn phật.  
54) — Thích - ca - mâu - ni - Phật.  
55) — kim cang bát hoại phật.  
56) — bảo quan phật.  
57) — long tôn vương phật.  
58) — tinh tấn quân phật.  
59) — tinh tấn hỉ phật.  
60) — bảo hoả phật.  
61) — bảo nguyệt quan phật.



- 62) Nam mô hiện vô ngu phật.  
63) — bảo nguyệt phật.  
64) — vô cầu phật.  
65) — ly cầu phật.  
66) — dòng thí phật.  
67) — thanh tịnh phật.  
68) — thanh tịnh thí phật.  
69) — ta lưu na phật.  
70) — thủy thiên phật.  
71) — kiên đức phật.  
72) — chiêm đàn công đức phật.  
73) — vô lượng cúc quan phật.  
74) — quan đức phật.  
75) — vô ưu đức phật.  
76) — na la diên phật.  
77) — công đức hoa phật.  
78) — liêng hoa quan du hí thần  
thông phật.  
79) — tài công đức phật.  
80) — đức niệm phật.  
81) — thiện danh xưng công đức  
phật.  
82) — hồng diệm đề tràng vương  
phật.  
83) — thiện dư bộ công đức phật.  
84) — đầu chiêm thắng phật.



- 85) Nam mô thiện du bộ phật.  
86) — châu tráp trang nghiêm công đức phật.  
87) — bảo hoa du bộ phật.  
88) — bảo liêng hoa thiện trụ ta la thọ vương phật.  
89) — pháp giải tàn thân A-di-đà-phật.

Như thị đẳng, nhứt thiết thể giải, chư phật thể tôn thường trụ tại thể, thị chư thể tôn, đương từ niệm ngã, nhược ngã thứ sanh, nhược ngã tiền sanh, từng vô tỉ sanh, thứ di lai, sở tác chúng tội, nhược tự tác, nhược giáo tha tác, kiến tác tùy hĩ, nhược tháp nhược tăng, nhược tứ phương tăng vật, nhược tự thủ, nhược giáo tha thủ, kiến thủ tùy hĩ, ngũ vô dāng tội nhược tự tác, nhược giáo tha tác, kiến tác tùy hĩ, thập bất thiện đạo, nhược tự tác, nhược giáo tha tác, kiến tác tùy hĩ sở tác tội chương, hoặc hữu phú toàn, hoặc bất phú toàn, ưng đoạ địa ngục, ngã quý súc sanh, chư dư ác thú, biên địa hạ tiện, cập miệt lệ xa, như thị đẳng xứ, sở tác tội chương, kim dai sám hối, kim chư phật thể tôn, đương chứng tri ngã,



đương ước niệm ngã, ngã phục ư chư Phật  
thể tôn tiền, tác như thị ngôn, nhược ngã  
thử sanh, nhược ngã dư sanh, tảo hành  
bồ thí, hoặc thủ tịnh giải, nãi chí thí dư  
súc sanh, nhưt đàng chi tự, hoặc tu tịnh  
hạnh sở hữu thiện cang, thành tựu chúng  
sanh, sở hữu thiện cang, tu hạnh bồ đề,  
sở hữu thiện cang, cập vô thượng trí, sở  
hữu thiện cang, nhưt thiết hiệp tập, giáo kê  
trù lượng, dai tất hồi hướng, a nậu đa la  
tam miệu tam bồ đề, như quá khứ vị lai,  
hiện tại chư Phật, sở tác hồi hướng, ngã diệt  
như thị hồi hướng, chúng tội dai sám hối,  
chư Phước tận tùy hỷ, cập thành Phật công  
đức, nguyện thành vô thượng trí, khứ lai  
hiện tại Phật, ư chúng sanh tối thắng, vô  
lượng công đức hải, ngã kim qui mạng lē.

Sở hữu thập phương thể giải trung.

Tam thể nhưt thiết nhưn sư tử.

Ngã di thanh tịnh thân ngữ ý.

Nhưt thiết biên lē tận vô dư.

Phổ hiện hạnh nguyện oai thần lực.

Phổ hiện nhưt thiết như lai tiền.

Nhưt thân phục hiện sắc trần thân.

Nhưt nhưt biên lē sắc trần Phật.

Ư nhưt trần trung trần sở Phật.



Các xứ bồ tác chúng hội trung.  
Vô tận pháp giải trần điệt nhiên.  
Thâm tính chư Phật giai sung mãn.  
Các di nhứt thiết âm thanh hải.  
Phổ xuất vô tận diện ngôn từ.  
Tận ư vị lai nhứt thiết kiếp.  
Tán Phật thậm thâm công đức hải.  
Di chư tột thắng diệu hoa mang.  
Kỳ nhạc đồ hương cập tán cái.  
Như thị tột thắng trang nghiêm cụ.  
Ngã dĩ cứng đường chư như lai.  
Tột thắng y phục tột thắng hương.  
Mạc hương thiên hương dữ đẳng chúc.  
Nhứt nhứt dai như diệu cao tុ.  
Ngã tất cứng đường chư như lai.  
Ngã dĩ quán đại thắng giải tâm.  
Thâm tính nhứt thiết tam thể Phật.  
Tất di phổ hiền hạnh nguyện lực.  
Phổ biên cứng đường chư như lai.  
Ngã tích sở tạo chư ác nghiệp.  
Dai do vô thí tham sân si.  
Tùng thân ngữ ý chỉ sở sanh.  
Nhứt thiết ngã kim dai sám bồi.  
Thập phương nhứt thiết chư chúng sanh.  
Nhị thừa hữu học cập vô học.  
Nhứt thiết như lai dữ bồ tác.



Sở hữu công đức đại tùy hi.  
Thập phương sở hữu thể gian đáng.  
Tối sơ thành tựu bồ đề dã.  
Ngã kim nhứt thiết giai khuyên thỉnh.  
Chuyển ư vô thượng diệu pháp luân.  
Chư Phật nhược dục thị niết bàn.  
Ngã tất chí thành nhi khuyên thỉnh.  
Đi nguyện cứu trụ sắc trần kiếp.  
Lợi lạc nhứt thiết chư chúng sanh.  
Sở hữu lễ tán cúng dường phước.  
Thỉnh Phật trụ thể chuyển pháp luân.  
Tùy hi sám hối chư thiện căn.  
Hồi hướng chúng sanh cập Phật đạo.  
Nguyện tương dĩ thử thắng công đức.  
Hồi hướng vô thượng chơn pháp giới.  
Tánh tướng Phật pháp cập tăng già.  
Nhị đề dung thông tam muội âm.  
Như thị vô lượng công đức hải.  
Ngã kim đại tất tận hồi hướng.  
Sở hữu chúng sanh thân khẩu ý.  
Kiến hoặc đàng bán ngã pháp đảng.  
Như thị nhứt thiết chư nghiệp chướng.  
Tất đại tiêu diệt tận vô dư.  
Niệm niệm trí châu ư pháp giới.  
Quán độ chúng sanh đại bất thôi.  
Nãi chí hư không thể giải tận.



Chúng sanh cập nghiệp phiền não tận,  
Như thị tứ pháp quán vô biên.  
Nguyên kim hồi hướng diệt như thị.  
Nam mô đại hạnh phổ hiền bồ tát (3 lần).

## *Táng*

Bác thập bác phát Thích - ca - môn - ni,  
như lai ứng cúng chánh biến, tri thập diệu  
đại cụ túc, trượng phật oai lực, chúng tội  
đại sám hối.

Nam mô cầu sám hối bồ tát (3 lần)  
ma ha tát.

## ➤ CHUNG ➤



## *Vu lang kinh*

Phật - thuyết : Vu lang bốn kinh :

Tây tân tam tạng pháp sư trước pháp hộ dịch.

Văn như thị, nhưt thời Phật tại xá-vệ quốc, kỳ thọ cấp cô độc viên, đại Mục-kiền-liêng, thị đặc lục thông, dục độ phụ mẫu, báo nhữ bộ chi ân, tức dĩ đạo nhân, quán thị thể gian, kiên kỳ vọng mẫu sanh nga qui trung, bất kiên ẩm thực, hì cốt liên lập, Mục-liêng bi ai, tức dĩ bác thành, phạn dẫn hướng kỳ mẫu, mẫu đặc bác phạn, tiện dĩ tả thủ chương bác, hữu thủ suy thực, thực vị nhập khẩu, hoá thành bảo thân, toại bất đặc thực, Mục-liêng đại kiêu, bi hào thể khắp, trì huân bạch Phật, cụ trần như thử, Phật ngôn, nhữ mẫu tội nặng, thăm kiết phi nhữ nhưt nhưn, lực sở nại hà, nhữ tuy hiền thuận, thỉnh động thiên địa, thiên thần địa kỳ, tà ma ngoại đạo đạo sĩ, tứ thiên vương thần, diệc bất năng nại hà, đương tu thập phương chúng tăng, hoại thân chi lực, nãi đăt giải thoát, ngô kim đương thuyết, cứu tế chi pháp, linh nhưt thiết nạn, đại ly ưu khổ, Phật-cáo,



Mục-liêng thập phương chúng tăng, thất  
ngoạt thập ngũ nhứt, tăng tự tứ thời,  
đương vị thất thế phụ mẫu, cập hiện tại  
phụ mẫu, ách nạn trung dã, cụ phạm bá vị  
ngũ quả, cập quán bốn khí; hương du đình  
chúc, sàng phu ngoạ cụ, tận thế cam mỹ,  
đi trước bốn trung, cúng dường thập  
phương, đại đức chúng tăng, đương thử  
chỉ nhứt, nhứt thiết thánh chúng, hoặc  
tại sơn gian thuyền định, hoặc đắc tứ đạo  
quả, hoặc tại thọ hạ kinh hành, hoặc lục  
thông tự tại giáo hóa, thỉnh văn, duyên  
giác, hoặc thập địa bồ tát đại nhơn, quyền  
hiện từ khuru, tại đại chúng trung, đại  
đồng nhứt tâm, thọ bác hòa la phạm, cụ  
thanh tịnh giải, thánh chúng chỉ đạo, kỳ  
đức uông dương, kỳ hữu cúng dường,  
thử đẳng tự tứ tăng dã, hiện thế phụ mẫu,  
lục thân quyền thuộc, đắc xuất tam đồ chi  
khổ, ứng thời giải thoát, y thực tự nhiên,  
nhược phụ mẫu hiện tại dã, phước lạc bá  
niên, nhược thất thế phụ mẫu, sanh thiên,  
tự tại hóa sanh, nhập thiên hoa quan, thời  
phật sắc, thập thương chúng tăng, đại  
tiên vị thí chủ, gia chú nguyện, nguyện  
thất thế phụ mẫu, hành thuyền định ý,



nhiên hậu thọ thực, sơ thọ thực thời, tiên  
an tại phật tiền, tháp tự trung phật tiền,  
chúng tăng chú nguyện cảnh, tiện tự thọ  
thực, thời Mục-liêng ti khuru, cặp đại hồ  
tác chúng, dai đại hoan bĩ, Mục-liêng bi  
đề khắp thỉnh, thích nhiên trừ diệt, thời  
Mục-liêng mầu, tức ư thị nhứt, đắc thoát  
nhứt kiếp nga-quĩ chi khổ, Mục-liêng phục  
bach phật ngôn, đệ tử sở sanh mầu, đắc  
mong tam bảo công đức chi lực, chúng  
tăng oai thần chi lực cô, nhược vị lai  
thê, nhứt thiết phật đệ tử, diệt ưng phụng  
vu lang bốn, cứu độ hiện tại phụ mẫu,  
nãi chí tất thê phụ mẫu, khả vi nhĩ phũ,  
Phật ngôn, đại thiện khoái vãn, ngã chánh  
dục thuyết, như kim phục vãn, thiện nam  
tử, nhược ti khuru, ti khuru ni, quốc vương  
thái tử, đại thần tể tướng, tam công bá  
quan, vạn dân thứ nhơn, hành từ hiếu  
dã, dai ưng tiên vị sở sanh hiện tại phụ  
mẫu, quá khứ tất thê phụ mẫu, ư tất  
ngoạt thập ngũ nhứt, phật hoan bĩ nhứt,  
tăng tự tứ nhứt, dĩ bá vị phạn thực, an  
du lang bốn trung, thí thập phương tự  
tứ tăng, nguyện sử hiện tại phụ mẫu,  
thọ mạng bá niên, vô bệnh, vô nhứt thiết



khổ nào chi oạn, nãi chí thất thể phụ mẫu, ly nga quĩ khổ, sanh nhưn thiên trung, phước lạc, vô cực, thị phật đệ tử, tu hiếu thuận đả, ưng niệm niệm trung, thường ức phụ mẫu, nãi chí thất thể phụ mẫu, niên niên thất ngoạt thập ngũ nhứt, thường dĩ hiếu từ, ức sở sanh phụ mẫu, vị tác vu lang bốn, thí phật cặp tăng, dĩ báo phụ mẫu, trưởng dưỡng từ ái chi ân, nhược nhứt thiết phật đệ tử, ưng đương phụng trì thị pháp, thời Mục-liêng ti-khuru, tứ bối đệ tử, hoan hỉ phụng hành.

Phật thuyết: Vu lang bốn kinh.

Báo phụ mẫu ân chú.

Nam mô mật lật đa, đá bà dạ tá ha  
(3 lần).

### *Táng*

Thần thông tôn đả, mắng bác trình thân, thực tài nhập khẩu hóa diêm thân, hiếu khắp mặc năng thân, thánh giáo phụ trần, bướng tiếng trượng từ tôn.

Nam mô Mục kiên liêng bồ tác (3 lần)  
ma ha tác.

➤ **CHUNG** ➤



## *Phổ môn kinh*

Nam mô thánh quan tự tại bồ tát  
(3 lần) ma ha tát.

Diệu pháp liên hoa kinh, quan thế  
âm bồ tát phổ môn phẩm.

Nhĩ thời vô tận ý bồ tát, tức từng tòa  
khởi, thiên đàng hữu kiên hiệp chương  
hương phật, nhi tác thị ngôn, thế tôn  
quan thế âm bồ tát, dĩ hà nhưn duyên,  
danh quan thế âm, Phật-cáo, vô tận ý bồ  
tát, thiện nam tử, nhược hữu vô lượng  
bá thiên vạn ức chúng sanh, thọ chư khổ  
nảo, văn thị quan thế âm bồ tát, nhứt tâm  
xưng danh, quan thế âm bồ tát, tức thời  
quan kỳ âm thanh, dai đặc giải thoát,  
nhược hữu trì thị quan thế âm bồ tát,  
danh dã, thiết nhập đại hòa, hóa bất năng  
thiên, do thị bồ tát, oai thần lực cô,  
nhược vi đại thủy sở phiêu, xưng kỳ danh  
hiệu, tức đặc siển xứ, nhược hữu bá thiên  
vạn ức chúng sanh, vị cầu kiêm ngân  
lưu ly, xa cừ, mã瑙, sang hô, hổ  
phách, chơn châu đẳng bảo, nhập ư  
đại hải, dã sử hắc phong, xuy kỳ thuyền  
phương, phiêu đọa la sát, qui quốc



kỳ trung, nhược hữu nãi chí nhứt nhơn  
xưng quan thể âm bồ tác danh dã, thị chư  
nhơn đẳng, giai đắc giải thoát la sát chi  
nạn, dĩ thị nhơn duyên, danh quan thể âm  
nhược phục hữu nhơn, lâm đương bị hại,  
xưng quan thể âm bồ tác danh dã, bỉ sở  
chấp đao trượng tâm đoạn đoạn hoại, nhi  
đắc giải thoát nhược tam thiên đại thiên  
quốc độ, mạng trung dạ xa la sát, dục lai  
nào nhơn, văn kỳ xưng quan thể âm bồ  
tác danh dã thị chư ác quỷ, thượng bất  
năng dĩ, ác nhân thị chi huân phục da  
hại, thiết phục hữu nhơn, nhược hữu tội,  
nhược vô tội, nư giải dã tòa, kiểm kê  
kỳ thân, xưng quan thể âm bồ tác danh  
dã, dai tất đoạn oại, tức đắc giải thoát,  
nhược tam thiên đại thiên quốc độ, mạng  
trung oán tặc, hữu nhứt thương chủ,  
trương chư thương nhơn, tê trì trọng bảo,  
kinh quá hiểm lộ, kỳ trung nhứt nhơn,  
tác thị xưng ngôn, chư thiện nam tử, vật  
đắc khống khô, như đẳng ưng đương,  
nhứt tâm xưng quan thể âm bồ tác danh  
hiệu, thị bồ tác năng dĩ vô hỷ, thí ư  
chúng sanh, như đẳng nhược xưng danh  
dã, ư thử oán tặc, đương đắc giải thoát,



chúng thương nhưn văn, cu phát thính  
ngôn; Nam-mô-quan-thế-âm-bồ-tác, xưng  
kỳ danh cô, tức đặc giải thoát, vô tận ý,  
quan thế âm bồ tác, ma ha tác, oai thần  
chi lực nguy nguy như thị nhược hữu  
chúng sanh, đa u dâm dục thường niệm  
cung kính quan thế âm bồ tác, tiện đặc  
ly dục, nhược đa sân huệ, thường niệm  
cung kính quan-thế-âm-bồ-tác, tiện đặc ly  
sân, nhược đa ngu si, thường niệm cung  
kính quan-thế-âm-bồ tác, tiện đặc ly si, vô  
tận ý, quan thế âm bồ tác, hữu như thị  
đẳng, đại oai thần lực, đa sở nhiên ích, thị cô  
chúng sanh, thường ưng tâm niệm, nhược  
hữu nữ nhưn thiết dục cầu nam, lễ bái  
cúng dường quan thế âm bồ tác, tiện sanh  
phước đức trí huệ, chi nam, thiết dục cầu  
nữ, tiện sanh đoan chánh hữu tướng chi  
nữ tức thực đức bốn, chúng nhưn ái kính,  
vô tận ý, quan thế âm bồ tác, hữu như  
thị lực, nhược hữu chúng sanh, cung  
kính lễ bái, quan thế âm bồ tác, phước  
bất đường quên, thị cô chúng sanh, đại  
ưng thọ trì quan thế âm bồ tác danh hiệu,  
vô-tận-ý, nhược hữu nhưn thọ trì, lực  
thập nhị ức hằng hà sa bồ tác, danh tự



phục tậ hình cúng dường, âm thực y phục, ngoạ cụ y được ư như ý vân hà, thị thiện nam tử, thiện nữ nhơn, công đức đa phú, vô-tận-ý, ngôn thậm đa thể tôn, Phật-ngôn nhược phục hữu nhơn, thọ trì quan-thể-âm-bồ-tác danh hiệu, nãi chí nhưt thời, lễ bái cúng dường, thị nhi nhơn phước, chánh đẳng vô vị ư bá thiên vạng ức kiếp, bất khả cùng tậ, vô tậ ý, thọ trì quan thể âm bồ tác danh hiệu, đắc như thị vô lượng vô biên, phước đức chi lợi, vô-tận-ý bồ tác, bạch Phật ngôn thể tôn, quan thể âm bồ tác, vân hà du thử, ta bà thể giải, vân hà nhi vị chúng sanh, thuyết pháp, phương tiện chi lực kỳ sự vân hà Phật cáo. Vô tậ ý bồ tác, thiện nam tử nhược hữu quốc độ chúng sanh, ứng dĩ Phật thân đặc độ dã, quan thể âm bồ tác, tức hiện Phật thân nhi vị thuyết pháp, ứng dĩ Bích chi Phật thân đặc độ dã, tức hiện Bích chi Phật thân, nhi vị thuyết pháp, ứng dĩ tinh văn thân đặc độ dã, tức hiện tinh văn thân nhi vị thuyết pháp, ứng dĩ phạm-vương-thân đặc độ dã, tức hiện phạm-vương-thân nhi vị thuyết pháp, ứng dĩ đề-thích-thân đặc



độ dã, tức hiện đề-thích-thân-nhi vị thuyết pháp, ứng dĩ tự tại thiên thân, đặc độ dã, tức hiện tự tại thiên thân nhi vị thuyết pháp, ứng dĩ đại tự tại thiên thân, đặc độ dã, tức hiện đại tự tại thiên thân nhi vị thuyết pháp, ứng dĩ thiên đại tướng quân, thân đặc độ dã, tức hiện thiên đại tướng quân thân nhi vị thuyết pháp, ứng dĩ ti sa môn thân đặc độ dã, tức hiện ti sa môn thân nhi vị thuyết pháp, ứng dĩ tiền vương thân đặc độ dã, tức hiện tiền vương thân nhi vị thuyết pháp, ứng dĩ trưởng giả thân đặc độ dã, tức hiện trưởng giả thân nhi vị thuyết pháp, ứng dĩ cư sĩ thân đặc độ dã, tức hiện cư sĩ thân nhi vị thuyết pháp, ứng dĩ tể quan thân đặc độ dã, tức hiện tể quan thân nhi vị thuyết pháp, ứng dĩ bà la môn thân đặc độ dã, tức hiện bà la môn thân nhi vị thuyết pháp, ứng dĩ ti khưu ti khưu ni, ưu bà tắc ưu bà gi thân đặc độ dã, tức hiện ti khưu ti khưu ni, ưu bà tắc ưu bà gi thân nhi vị thuyết pháp, ứng dĩ trưởng giả cư sĩ tể quan bà la môn phụ nữ thân đặc độ dã, tức hiện phụ nữ thân nhi vị thuyết pháp, ứng dĩ đồng nam đồng nữ thân đặc độ dã, tức hiện đồng nam



đồng nữ thân nhi vị thuyết pháp, ưng dĩ thiên long dạ xa càng thác bà, a tu la ca lầu la, khẩn na la ma hầu la dà, nhưn phi nhưn đẳng thân đặc độ dã, tức dai hiện chi nhi vị thuyết pháp, ưng dĩ chấp kim cang thân đặc độ dã, tức hiện chấp kim cang thân nhi vị thuyết pháp, vô tận ý, thị quan thế âm bồ tát, thành tựu như thị công đức, dĩ chương chương hình dư chư quốc độ, độ thoát chúng sanh, thị cô như đẳng ưng đương, nhưt tâm cúng dường quan thế âm bồ tát, thị quan thế âm bồ tát ma ha tát, ư bồ quý cấp nạn chi trung, năn thí vô hỷ, thị cô thứ ta bà thế giới, giai hiện chi vi thí vô hỷ dã, vô-tận-ý bồ tát bạch phát ngôn, thế tôn ngã kim đương cúng dường quan thế âm bồ tát, tức giải cảnh chúng bảo châu anh lạc, giá trị bá thiên lượng kim nhi dĩ dư chi tát, thị ngôn nhưn đã thọ thử pháp thí trân bảo anh lạc, thời quan thế âm bồ tát, bất khẩn thọ chi, vô-tận-ý phục bạch quan thế âm bồ tát ngôn nhưn dã, mắng ngã đẳng có, thọ thử anh lạc, nãi thời Phật · cáo, quan thế âm bồ tát, đương mãn thử, vô tận-ý bồ tát, cấp tứ chúng thiên long dạ



xa, càng thát hà a tu la, ca lần la, cần na  
la, ma hầu la dà, nhưn phi nhưn đấng, cô  
thọ thị anh lạc, tức thời quan thế âm bồ  
tác, mắng chư tứ chúng, cập ư thiên long,  
nhưn phi nhưn đấng, thọ kỳ anh lạc, phân  
tác nhị phần, nhứt phần phụng Thích-ca-  
mâu-ni-phật, nhứt phần phụng đa bảo  
phật tháp, vô tận ý, quan thế âm bồ tác,  
hữu như thị tự tại thần lực, du ư ta bà  
thê giới, nhị thời vô-tận-ý bồ tác dĩ kệ  
văn viết.

Thê tôn diệu tướng cụ.  
Ngã kim trùng văn bí.  
Phật tử hà nhưn duyên.  
Danh-vi quan thế âm.  
Cụ tức diệu tướng tôn.  
Kệ đáp vô-tận-ý.  
Nhữ thỉnh quan âm hanh.  
Thiện ưng chư phương sở.  
Hoảng thệ thâm như hải.  
Lịch kiếp bất tư nghị.  
Thị đa thiên ức Phật.  
Phát đại thanh tịnh nguyện.  
Ngã vị nhữ lược thuyết.  
Văn danh cập kiên thân.  
Tâm niệm bất không quá.



Năn diệc chư hữu khổ.  
Giả sử hưng hại ý.  
Thôi lạc đại hòa khanh.  
Niệm bỉ quan âm lực.  
Hòa khach biên thành trì.  
Hoặc phiêu lưu cự hải.  
Long ngư chư quỉ nạn.  
Niệm bỉ quan âm lực.  
Ba lãng bát năng một.  
Hoặc tại tu di phong.  
Vi nhơn sở thôi dọa.  
Niệm bỉ quan âm lực.  
Như nhứt hư không trụ.  
Hoặc bị ác nhơn trục.  
Đọa lạc kim cương sơn.  
Niệm bỉ quan âm lực.  
Bát năng tổn nhứt mao.  
Hoặc trị oán tặc nhiều.  
Các chấp đao da hại.  
Niệm bỉ quan âm lực.  
Hàm tức khởi từ tâm.  
Hoặc tạo vương nạn khổ.  
Lâm hình dục thọ chung.  
Niệm bỉ quan âm lực.  
Đao tâm đoạn đoạn oại.  
Hoặc tù cầm dà tóa.



Thủ túc bị nựu giải.  
Niệm bỉ quan âm lực.  
Thích nhiên đắc giải thoát.  
Chú trở chur độc được.  
Sở dục hại thân dả.  
Niệm bỉ quan âm lực.  
Huòn trước ư bốn nhờn.  
Hoặc ngộ ác la sát.  
Độc long chur quỉ đảng.  
Niệm bỉ quan âm lực.  
Thời tất bất cảm hại.  
Nhược ác thú vi nhiều.  
Lợi nha trảo khã khô.  
Niệm bỉ quan âm lực.  
Tật tẩu vô biên phương.  
Nguyên xà cập phúc yết.  
Khí độc yên hòa nhiên.  
Niệm bỉ quan âm lực.  
Tầm thỉnh tự hồi khứ.  
Vân lời cổ xiết diên.  
Gián bạc chú đại vô.  
Niệm bỉ quan âm lực.  
Ứng thời đắc tiêu tắng.  
Chúng sanh bị khỗn ách.  
Vô lượng khổ bức thân.  
Quan âm diệu trí lực.



Năng cứu thể gian khổ.  
Cụ túc thần thông lực.  
Quản tu trí phượng tiện.  
Thập phương chư quốc độ.  
Vô sắc bất hiện thân.  
Chưồng chưồng chư ác thú.  
Địa ngục quỉ súc sanh.  
Sanh lão bệnh tử khổ.  
Di tiếm tất linh diệc.  
Chơn quán thanh tịnh quán.  
Quản đại trí huệ quán.  
Bi quán cập từ quán.  
Thường nguyện thường chim ngưỡn.  
Vô cầu thanh tịnh quan.  
Huệ nựt phá chư ám.  
Năng phục tai phong hỏa.  
Phổ minh chiêu thể gian.  
Bi thể giải lời chần.  
Từ ý diệu đại vân.  
Chú cam lồ pháp vô.  
Diệc trừ phiền não diệm.  
Tránh tụng kinh quan xứ.  
Bồ quí quân trận trung.  
Niệm bỉ quan âm lực.  
Chúng oán tất thời táng.  
Diệu âm quan thể âm.



Phạm âm hải triều âm.  
Thắng bí thể gian âm.  
Thị cô tu thường niệm.  
Niệm niệm vật sanh nghi.  
Quan thể âm tịnh thánh.  
Ư khổ não tử ách.  
Năn vị tác y bồ.  
Cụ nhứt thiết công đức.  
Từ nhân thị chúng sanh.  
Phước tụ hải vô lượng.  
Thị cô ưng đánh lễ.

Nhĩ thời trì địa bồ tác, tức từng tọa khởi, tiền bạch phật ngôn thể tôn, nhược hữu chúng sanh, văn thị quan thể âm bồ tác, phẩm tự tại chi nghiệp, phổ môn thị hiện thần thông lực dã, đương tri thị nhưn công đức, bất thiếu, phật thuyết thị phổ môn phẩm thời, chúng trung bác vạng tứ thiên chúng sanh, giai phát vô đẳng đẳng, a nậu đa la tam miệu tam bồ đề tâm.

Diệu pháp liên hoa kinh, quan thể âm bồ tác phổ môn phẩm.

*Chơn ngôn viết :*

Án đa rị, đa rị, đôt đa rị, đôt đôt đa rị, ta bà ha (3 lần).



*Lục tự đại minh chơn ngôn :*

Án ma ni bác di hồng (108 lần).

### *Quan âm kinh táng*

Phổ môn thị hiện, cứu khổ tầm thính, từ bi thuyết pháp độ mê tân, phó cảm ứng tùy hình, tứ hải thanh ninh bác nạn vịnh vô xâm.

1<sup>o</sup>) Nam mô hiệu viên thông danh tự tại  
quan âm như lai quán phát  
hoảng thệ nguyện.

2<sup>o</sup>) — nhứt niệm tâm vô quái ngại  
quan âm như lai thường cư  
nam hải nguyện.

3<sup>o</sup>) — trụ ta bà u minh giải quan  
âm như lai tầm thính cứu  
khổ nguyện.

4<sup>o</sup>) — hàng tà ma trừ yêu quái  
quan âm như lai năng trừ  
nguy hiểm nguyện.

5<sup>o</sup>) — thanh tịnh bình thùi dương  
liều quan âm như lai cảm lộ  
sái tâm nguyện.

6<sup>o</sup>) — đại từ bi năng hỉ xả quan  
âm như lai thường hành



8) 33) 64) 16) bình đẳng nguyện.

7<sup>o</sup>) Nam mô trú dạ tuần vô tổn oại quan âm như lai thệ diệt tam đồ nguyện.

8<sup>o</sup>) — vọng nam nham cần lễ bái quan âm như lai đà tóa giải thoát nguyện.

9<sup>o</sup>) — tạo pháp thuyền du khổ hải quan âm như lai độ tận chúng sanh nguyện.

10<sup>o</sup>) — tiền tràng phan hậu bảo cái quan âm như lai tiếp dẫn tây phương nguyện.

11<sup>o</sup>) — vô lượng thọ phật cảnh giới quan âm như lai Di-đà-thọ-ký nguyện.

12<sup>o</sup>) — đoan nghiêm thân vô tỉ trại quan âm như lai quá tu thập nhị nguyện.

~~~~~

Tán thâu

Quan âm đại sĩ phổ hiện viên thông, thập nhị đại nguyện thệ hoằng thâm, khổ hải từng từ phong phổ tế tâm dung sắc sắc hiện vô cùng.

Nam mô thánh quan tự tại bồ tát (3
lần) ma ha tác.

➤ **CHUNG** ➤

Bồ khuyết tâm kinh

Bồ khuyết tâm kinh thị đại thần chú:
Ma ha bác nhả ba la mật đa tâm kinh.

Quan tự tại bồ tác, hành thâm bác
nhả ba la mật đa, thời chiêu kiến ngũ huân
giai không độ nhứt thiết khổ ách, xá lợi
tử, sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc
tức thị không, không tức thị sắc, thọ tướng
hành thức, diệc phục như thị, xá lợi tử,
thị chư pháp không tướng, bất sanh bất
diệc, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm,
thị cố không trung vô sắc, vô thọ tướng
hành thức, vô nhữn nhĩ tí thiết thân ý, vô
sắc thính hương vị xúc pháp, vô nhữn
giải, nãi chí vô ý thức giải, vô vô minh
diệc, vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử
diệc, vô lão tử tận, vô khổ tập diệc đạo,
vô trí diệc vô đắc, dĩ vô sở đắc cố, bồ đề
tác đòa, y bác nhả ba la mật đa, cố tâm
vô quái ngại, vô quái ngại cố, vô hữu
khủng bố, viễn ly điên đảo, mộng tưởng
cứu cánh niết bàn tam thể chư phật, y bác
nhả ba la mật đa, cố đắc a nậu đa la tam
miệu tam bồ đề, cố tri bác nhả ba la mật
đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị

vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ, chơn thiệt bất hư, có thuyết bác nhả ba la mật đa chú, tức thuyết chú viết.

Yết đê yết đê, ba la yết đê, ba la tăng yết đê, bồ đề tác bà ha.

~~~~~

## *Văn sanh*

« *Văn sanh quyết định chơn ngôn* : »

Nam mô a di đà bà dạ, đa tha dà đa dạ, đa điệt dạ tha, a di rị đô bà tì, a di rị đa tất đam bà tì, a di rị đa tì ca lang đê, a di rị đa tì ca lang đa, dà di nị dà dà na, chỉ đa ca lệ ta bà ha.

~~~~~

Đại bồ khuyết chơn ngôn

Án bôi tự la, mại tự quá, ngữ bất chơn, lạn tự đa, ý bất chuyên, tâm tức sai, mậu tụng kinh, thêm giảm tha, hương hoa tịnh thủy thành tâm ý, bồ khuyết viên mãn tội tiêu ma, chư phật long thiên cầu sám hồi.

Nam mô cầu sám hồi bồ tác ma ha tác (3 lần).

Táng niệm phật

A - di - đà phật thân kim sắc.

Tướng hảo quan minh vô đẳng luân.

Bạch hào quyền chuyển ngũ tu di.

Hám mục trường thanh tứ đại hải.

Quan trung hóa phật vô số ức.

Hóa bồ tát chúng diệc vô biên.

Tứ thập bát nguyên độ chúng sanh.

Cửu phẩm hàm linh đẳng bí ngạn.

Nam mô tây phương cực lạc thế giới
tam thập lục vạn ức, nhứt thập nhứt vạn,
cửu thiên ngũ bá, đồng danh đồng hiệu,
đại từ đại bi, A - di - đà - phật.

Nam mô a di đà phật (108 lần).

Nam mô quan thế âm bồ tát (10 lần).

Nam mô đại thế chí bồ tát (10 lần).

Nam mô địa tạng vương bồ tát (10 lần).

Nam mô thanh tịnh đại hải chúng
bồ tát (10 lần).

Sám thập phương

Thập phương tam thế phật.

A - di - đà đệ nhứt.

Cửu phẩm độ chúng sanh.

Oai đức vô cùng cực.

Ngã kim đại qui y.
Sám hối tam nghiệp tội.
Phàm hữu chư phước thiện.
Chỉ tâm dụng hồi hướng.
Nguyện đồng niệm Phật nhưn.
Cảm ứng tùy thời hiện.
Lâm chung tây phương cảnh.
Phân minh tại mục tiền.
Kiến văn giai tinh tấn.
Đồng sanh cực lạc quốc.
Kiến Phật liễu sanh tử.
Như Phật độ nhứt thiết.
Vô biên phiên nào đoạn.
Vô lượng pháp môn tu.
Thệ nguyện độ chúng sanh.
Tổng đại thành Phật đạo.
Hư không hữu tận.
Ngã nguyện vô cùng.
Tình dữ vô tình.
Đồng viên chương trí.
Nhứt đã lễ kinh chư Phật.
Nhị đã xưng tán như lai.
Tam đã quan tu cúng dường.
Tứ đã sám hối nghiệp chướng.
Ngũ đã tùy hỉ công đức.
Lục đã thỉnh chuyển pháp luân.

Thất dã thỉnh phật trụ thế.
Bác dã thường tùy phật học.
Cửu dã hằng thuận chúng sanh.
Thập dã phổ đại hồi hướng.

Phúng kinh

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh,
vô biên thắng phước đại hồi hướng, phổ
nguyện pháp giải chu chúng sanh, tốc vãn
vô lượng quan phật sát.

Hồi hướng như duyên tam thế phật,
vãn thù phổ hiền quan tự tại chư tôn bổ
tác ma ha tác, ma ha bác nhả ba la mật.

Nguyện tiên tam chương trừ phiền
não, nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu,
phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ, thế
thế thường hành bồ tát đạo.

Nguyện sanh tây phương tịnh độ
trung, cửu phẩm liêng hoa vi phụ mẫu,
hoa khai kiên phật ngộ vô sanh, bất thôi
bồ tát vi bạn lữ.

Nguyện dĩ thử công đức, phổ cập ư
nhứt thiết, ngã đẳng đứ chúng sanh, giai
cộng thành phật đạo.

Tự qui y phật ; đương nguyện chúng

sanh, thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm (1 lạy).

Tự qui y pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm nhập kinh tạng, trí huệ như hải (1 lạy).

Tự qui y tạng, đương nguyện chúng sanh, thông lý đại-chúng, nhứt thiết vô ngại (1 lạy).

Phục nguyện

(*Sám hồi*)

Nam mô a di đà phật (xá).

Phục nguyện, hoàng đồ cùng cô, đề đạo hà xương, phật nhứt tạng qui, pháp luân thường chuyển (1 lạy).

Nam mô a-di-đà phật (xá).

Phục nguyện, minh hoàng thanh trị, thiên hạ thái bình, gia gia vô cơ cần chi, nohiều thiên, xứ xứ hưởng thái bình chi, thuần nhứt (1 lạy).

Nam mô a-di-đà phật (xá).

Phục nguyện, phong điều, vô thuận, quốc thái dân an, tứ phương bình định, cang qua thất bác, bí qui y phật pháp tạng tam bảo (1 lạy).

Nam mô a-di-đà phật (xá).

Phục nguyện, quốc vương thủy thổ,
quân sư huân dục, phụ mẫu sanh thành,
thập phương bốn đạo, tăng ích phước
điền, pháp giải chúng sanh, tể thành phật
đạo (1 lay).

Nam mô a-di-đà phật (xá).

Cánh ký cứu quyền thất tổ, đa sanh
phụ mẫu, lịch đại tôn sư, tông thân thất
thể phụ mẫu, tam thể phụ mẫu, quá khứ
phụ mẫu, hiện tại phụ mẫu, đồng cư nhập
thánh siêu phàm, lụy thể hoan thân cư
mộng giải thoát (1 lay).

Nam mô a-di-đà phật (xá).

Thượng chūt đương kim hoàng - đế,
thánh thọ vạng tuê (1 lay).

Nam mô nhứt tâm đánh lễ thiên địa
tạo hóa ân (1 lay).

Nam mô nhứt tâm đánh lễ, quốc
vương thủy thổ ân (1 lay).

Nam mô nhứt tâm đánh lễ, tôn sư
huân dụ ân (1 lay).

Nam mô nhứt tâm đánh lễ, phụ mẫu
sanh thành ân (1 lay).

Nam mô nhưt tâm đánh lễ, hoằng
tông diễn giáo đại thiện trí thức ân (1 lay).

Hòa - namThánh - chúng



~~~~~  
*In tại nhà in An - Hà, 43 - 57 Boulevard Gallieni Cantho*







